

LỜI CĂN DẶN THIẾU NHI
ĐẾN CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC
LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG
VIỆT NAM

Bác thay mặt Đại hội, các bác, các chú, các cô đại biểu, các bác, các chú đại biểu các đảng anh em cảm ơn các cháu.

Bác thay mặt Đại hội, các bác, các chú, các cô, căn dặn các cháu từ nay:

- Đoàn kết hơn nữa.
- Giữ gìn kỷ luật hơn nữa.
- Cố gắng học tập, cố gắng lao động hơn nữa để sau này trở nên những người xã hội chủ nghĩa.

Tất cả các bác, các cô, các chú đại biểu ở Đại hội Đảng nhờ các cháu chuyển tới tất cả các cháu thiếu niên, nhi đồng lời hỏi thăm thân ái. Các cháu cần cố gắng thi đua với các cháu thiếu niên, nhi đồng các nước anh em để sau này thiếu niên, nhi đồng thế giới đoàn kết chặt chẽ, xây dựng xã hội vui tươi nhất, đẹp đẽ nhất tức là xã hội cộng sản.

Nói ngày 5-9-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2391,
ngày 5-10-1960.

NÓI CHUYỆN TRUNG THU VỚI CÁC EM NHI ĐỒNG

Theo chuyện đời xưa Việt Nam thì trên mặt trăng có chú Cuội chăn trâu:

*Chú Cuội ngồi ở trong trăng,
Đẻ trâu ăn lúa, nhẩn rảnh mà cười!*

Theo chuyện đời xưa Trung Quốc thì trên mặt trăng có cô Tiên đẹp, có lâu đài sang:

*Trên trăng các chị Hằng Nga,
Ở trong cung điện xa hoa tuyệt vời.*

Những người làm thơ xưa nay thì hay ngâm nga:

Rằm Thu gió mát trăng thanh...

Nhưng đó là chuyện nói cho vui thôi, T.L. muốn nói chuyện với các em về mặt trăng khoa học cơ. Chắc các em còn nhớ, cuối năm ngoái, Liên Xô đã dùng tên lửa chụp ảnh sau lưng mặt trăng. Đó là một thành công vĩ đại về khoa học xưa nay chưa từng có.

Liên Xô lại dùng tên lửa đặt Quốc huy của Liên Xô vào mặt trăng. Từ đó, mặt trăng đã thành người tuyên truyền tốt cho chủ nghĩa cộng sản. Nhân dân khắp thế giới hẳn thấy mặt trăng là nghĩ đến Búa Liềm.

Mỹ cũng đã nhiều lần thử phóng tên lửa lên mặt trăng nhưng đều thất bại. Điều này lại chứng tỏ rằng khoa học và kỹ thuật của Liên Xô đã vượt Mỹ rất xa.

T.L muốn nói với các em vài chuyện nữa. Từ Trung thu trước đến Trung thu này, các em đã cố gắng nhiều và đã tiến bộ khá. Vài ví dụ:

- Học tập khá - hầu hết các em đều đạt trên điểm trung bình.

- Lao động khá - như làm phân, bắt sâu, chăm sóc trâu bò, thu nhật thóc rơi... Phát triển hợp tác xã tí hon để cấy lúa, trồng lúa, trồng rau, nuôi gà, lợn, v.v...

- Biết thực hành tiết kiệm - như thu nhật sắt vụn, gạch vụn

- Biết giữ đạo đức trong sạch - như nhật được của rơi, đem trả lại.

- Trồng cây khá - các em đã trồng được khá nhiều. Nay T.L. đề nghị.

1- Các em tiếp tục trồng cho nhiều nữa.

2. Ở thành thị cũng như ở nông thôn các em nên tổ chức những *Đội nhi đồng chăm nom cây cối* để giúp đồng bào trồng cây nào sống cây ấy, tốt cây ấy.

Nhờ Cách mạng Tháng Tám thành công và kháng chiến cứu nước thắng lợi, các em đã sinh trưởng trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhờ Đảng săn sóc và Đoàn giúp đỡ, các em sẽ cố gắng về mọi mặt để xứng đáng là người chủ tương lai của nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Thân ái chúc các em đoàn kết, vui vẻ, mạnh khoẻ và tiến bộ nhiều.

T.L.

Báo Nhân dân,
số 2391, ngày 5-10-1960

THƯ GỬI THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG
TOÀN QUỐC NHÂN DỊP KỶ NIỆM 20 NĂM
NGÀY THÀNH LẬP ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

Các cháu yêu quý,

Ngày 15 tháng 5 năm 1961 là ngày kỷ niệm 20 tuổi của Đội thiếu niên tiên phong. Bác gửi các cháu lời chúc mừng thân ái nhất.

Trong thời kỳ qua, từ Bắc đến Nam, thiếu niên và nhi đồng đã hăng hái tham gia cách mạng và kháng chiến, có những thiếu niên và nhi đồng đã oanh liệt hy sinh cho Tổ quốc, như Kim Đồng, Lê Văn Tám và nhiều cháu khác.

Từ ngày hoà bình trở lại, ở miền Bắc có Đảng lãnh đạo, có Đoàn giúp đỡ, các cháu đều chăm chỉ học hành, tham gia lao động, cháu nào cũng ngoan. Bác vui lòng khen ngợi các cháu.

Nhưng chúng ta phải luôn luôn nhớ đến thiếu niên và nhi đồng ở miền Nam ruột thịt, đang bị bọn Mỹ - Diệm áp bức đọa đày.

Để ủng hộ đồng bào miền Nam (kể cả thiếu niên và nhi đồng) đấu tranh chống Mỹ - Diệm, đồng bào miền Bắc phải thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh để thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

Các cháu cũng tham gia đấu tranh, bằng cách thực hiện mấy điều sau đây:

- Yêu tổ quốc, yêu đồng bào.
- Học tập tốt, lao động tốt.
- Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt.
- Giữ gìn vệ sinh.
- Thật thà, dũng cảm.

Mai sau, các cháu sẽ là người chủ của nước nhà. Cho nên ngay từ rày, các cháu cần phải rèn luyện đạo đức cách mạng để chuẩn bị trở nên người công dân tốt, người cán bộ tốt của nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Bác gửi các cháu nhiều cái hôn!

BÁC HỒ

Báo Nhân dân,
số 2610, ngày 14-5-1961.

THANH NIÊN ANH HÙNG LÝ TỰ TRỌNG

Năm 1925, “Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí” thành lập ở Quảng Châu. Mục đích của Hội là chuẩn bị điều kiện để tiến tới thành lập Đảng Cộng sản.

Hội đã quyết định bồi dưỡng một nhóm trẻ em làm hạt nhân cho phong trào nhi đồng cách mạng sau này. Lúc đó không thể đưa trẻ em trong nước ra. Hội bèn chọn lấy 10 em gái và trai, con Việt kiều ở Xiêm đưa đến Quảng Châu, trong số đó có em Trọng 11 tuổi.

Em tên thật là Lê Văn Trọng. Để giới thiệu các em vào trường tiểu học (thuộc Trường đại học Tôn Trung Sơn), đồng chí Lý Thụy nhận các em là họ hàng thân thích. Vì vậy em Trọng cũng như các em khác đều đổi thành họ Lý.

Để nuôi các em ăn học, một phần do đồng chí Lý Thụy phụ trách, một phần do các đồng chí Trung Quốc giúp đỡ. Các em không phải đi bán báo để lấy tiền nuôi mình, như có người đã nói sai⁽¹⁾.

(1) Trong sách *Những người sống mãi chép sai*. (B.T).

Em trọng thông minh, vui tính, siêng học, siêng làm; vóc người thấp nhỏ nhưng cứng cáp. Cho nên anh em quen gọi là “Trọng con”.

Năm 1927, bọn Quốc dân đảng phản lại cách mạng, khủng bố những người cộng sản một cách rất dã man. Trường Tôn Trung Sơn bị đóng cửa. Nhiều sinh viên gái và trai bị bắt, bị giết. Các đồng chí Việt Nam người thì phải trốn khỏi Quảng Châu, người thì rút vào bí mật, người thì bị bắt bỏ tù. Kỷ luật trại giam rất ngặt. Chúng cấm không cho bà con các chính trị phạm vào thăm.

“Trọng con” lân la làm quen với những người gác ngục, rồi tìm cách vào thăm các đồng chí Việt Nam và đặt được mối liên lạc bí mật. Thế là em Trọng bắt đầu hoạt động cách mạng.

Em không hề bị bắt ở Quảng Châu⁽¹⁾.

Ba năm sau, “Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí” bí mật rời đến Hương Cảng, Lý Tự Trọng làm việc liên lạc bí mật với anh em thủy thủ trên các tàu từ Hương Cảng đi Thượng Hải, Sài Gòn và đi Pháp.

Ít lâu sau, Trọng được phái về Sài Gòn, vẫn làm việc liên lạc bí mật. Lúc đó đoàn thể nghèo túng, thường thường Trọng phải làm công ở bến tàu để tự nuôi mình.

Năm 1930, Hội nghị Trung ương lần thứ nhất của Đảng ta quyết định tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản. Lúc đó đồng chí Trọng 16 tuổi, là người vào Đoàn đầu tiên mà cũng là người đầu tiên được giao nhiệm vụ tuyên truyền và tổ chức cho Đoàn.

(1) Trong sách *Những người sống mãi chép sai*. (B.T).

Trong hoàn cảnh bí mật mà vừa phụ trách việc giao thông liên lạc của Đảng, vừa tuyên truyền tổ chức cho Đoàn, vừa lao động để tự nuôi mình - thật là gian nan! Nhưng đồng chí Trọng luôn luôn vui vẻ và làm tốt mọi việc.

Năm 1931, nhân ngày kỷ niệm Yên Bái khởi nghĩa, Đảng cử một số cán bộ đi tuyên truyền chớp nhoáng. Một đồng chí cán bộ đến diễn thuyết ở sân đá bóng Sài Gòn. Đồng chí Trọng thì phụ trách bảo vệ đồng chí cán bộ ấy. Khi đồng chí cán bộ bắt đầu nói chuyện với quần chúng thì bọn ma tà ập đến, dẫn đầu chúng là một tên mật thám Tây. Để cho người cán bộ chạy thoát, đồng chí Trọng bắn chết tên chó săn Tây. Nhưng đồng chí Trọng lại bị bắt. Hôm đó là mùng 8 tháng 2 năm 1931.

Sau mấy trận bị bọn Pháp tra tấn cực kỳ dã man, đồng chí Trọng chết đi sống lại nhưng không khai một lời mà chỉ hô những khẩu hiệu cách mạng.

Để chúng khỏi tra tấn mãi, đồng chí Trọng cắn lưỡi sừng phù lên.

Trong quyển *Đông Dương kêu cứu* nêu những tội ác của thực dân Pháp, bà Viôlít (một ký giả Pháp nổi tiếng) đã viết chuyện về đồng chí Trọng đại ý như sau:

Khi dẫn bà đến thăm đồng chí Trọng ở xà lim những người bị án tử hình, người Pháp gác ngục ngậm ngùi nói với bà rằng: Y không khỏi kính trọng dân tộc Việt Nam vì đã có những người con oanh liệt như Trọng. Y không khỏi xấu hổ cho người Pháp tự xưng là văn minh mà đã tra tấn dã man một thanh niên như Trọng. Làm một người cha, y không nén nổi

lòng thương xót một người bằng lứa con mình như Trọng

Sau gần 10 tháng vô cùng đau khổ, ngày 21 tháng 11 năm 1931, Lý Tự trọng, người thanh niên anh hùng 17 tuổi, bị lũ thực dân Pháp đưa lên máy chém! Để tỏ lòng thương tiếc đồng chí Trọng, luôn mấy hôm, anh em trong ngục đã tuyệt thực và hô vang khẩu hiệu chống thực dân Pháp.

Đồng chí Lý Tự Trọng đã nêu gương chân chính cách mạng cho chúng ta noi theo. Ngày nay, được Đảng giáo dục, có Đoàn dắt dìu, thanh niên chúng ta phải xung phong gương mẫu trong đạo đức, trong sinh hoạt, trong học tập, trong lao động, phải thực hiện khẩu hiệu “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”. Như thế, chúng ta mới xứng đáng là thế hệ thanh niên xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa vẻ vang.

CHIẾN SĨ

Báo Nhân dân,
số 3649, ngày 26- 3- 1964.

THƯ GỬI THIẾU NHI TRUNG QUỐC⁽¹⁾

Các cháu thân mến,

Cảm ơn các cháu đã gửi thư cho Bác.

Các cháu rất quan tâm và đồng tình với cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam. Tinh thần quốc tế vô sản đó của các cháu rất tốt. Bác vui mừng báo cho các cháu biết: các chú Giải phóng quân và du kích miền Nam Việt Nam đánh rất giỏi, đang liên tiếp giành thắng lợi. Ở miền Bắc, từ ngày 5-8-1964 đến nay, gần 300 máy bay của bọn xâm lược Mỹ đã bị bắn rơi.

Vừa được sự ủng hộ mạnh mẽ của Trung Quốc và các nước anh em, được sự đồng tình nhiệt liệt của nhân dân thế giới, vừa dựa vào sức mình, nhân dân Việt Nam kiên quyết đánh đến cùng. Đế quốc Mỹ nhất định thua. Việt Nam nhất định thắng.

Bác thân ái chúc các cháu lao động tốt, học tập tốt, sức khỏe tốt, cố gắng trở thành cháu ngoan của Bác Mao.

BÁC HỒ

Báo Nhân dân,
số 4058, ngày 14-5-1965.

(1) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận được một bức thư của toàn thể đội viên thiếu niên tiên phong Trường tiểu học Bảo Lương, khu Liên Hoa, huyện Trường An, tỉnh Hồ Nam và nhiều thư của các cháu thiếu nhi Trung Quốc, nói lên sự quan tâm và ủng hộ của các cháu đối với cuộc đấu tranh anh dũng chống Mỹ, cứu nước của nhân dân và thiếu nhi Việt Nam. Ngày 10-5-1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư trả lời các cháu thiếu nhi Trung Quốc. (B.T).

THƯ GỬI CÁC CHÁU HỌC SINH XÃ NAM LIÊN (NGHỆ AN)

Thân ái gửi các cháu học sinh xã Nam Liên,

Bác đã nhận được thư của các cháu, Bác rất vui mừng. Các cháu học sinh đã cố gắng thi đua học tập tốt, lao động tốt, góp phần xây dựng quê hương chống Mỹ, cứu nước.

Bác hoan nghênh đồng bào, cấp ủy đảng, chính quyền, các thầy giáo, cô giáo xã Nam Liên đã chăm lo đến việc dạy và học và đảm bảo tốt phòng không an toàn cho các thầy giáo, cô giáo và các cháu.

Bác hôn các cháu

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 1967

BÁC HỒ

Sách *Bác Hồ với quê hương*
Nghệ-Tĩnh, Ban nghiên cứu
Lịch sử Đảng tỉnh ủy Nghệ-Tĩnh,
1977, Tr.155.

THƯ GỬI CÁC CHÁU THIẾU NIÊN HỢP TÁC XÃ MĂNG NON THÔN PHÚ MÃN, XÃ HÀM SƠN, HUYỆN YÊN PHONG (HÀ BẮC)

Bác rất vui lòng biết các cháu vừa học tập tốt, vừa tham gia sản xuất tốt. Các cháu đã có nhiều cố gắng trong việc chăm sóc tốt trâu bò của hợp tác xã. Các cháu luôn luôn cho trâu bò ăn no, đi kiểm tra trâu bò ban đêm và vận động các xã viên mùa rét che kín chuồng trại, may áo cho trâu bò, v.v... Nhờ đó, từ ba năm nay trâu bò của hợp tác xã không bị chết đói, chết rét, mà ngày càng béo khỏe. Như thế là rất tốt. Các cháu tuy tuổi còn nhỏ, cũng có thể làm những việc ích nước lợi dân. Các cháu là những người chủ tương lai của nước nhà, của hợp tác xã. Thiếu niên Việt Nam ta ngày nay cả ở hai miền Nam Bắc có nhiều cháu rất dũng cảm, thông minh, đã làm nên nhiều việc rất tốt đẹp trong học tập, sản xuất và chiến đấu.

Bác mong các cháu thiếu niên ở hợp tác xã Măng non Phú Mãn luôn luôn cố gắng hơn nữa, học tập những gương của những thiếu niên anh hùng để ngày càng tiến bộ. Bác cũng mong các cháu thiếu niên ở

những địa phương khác làm theo các bạn nhỏ ở hợp tác xã Măng non Phú Mẫn trong việc chăm sóc trâu bò và giúp đỡ thiết thực cho hợp tác xã ở địa phương mình.

Bác hôn các cháu.

BÁC HỒ

Gửi ngày 19-5-1969.

Báo Nhân dân, số 5526,
ngày 1-6-1969.

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG

Nói chung trẻ con ta rất tốt.

Ở miền Nam, các cháu bé rất dũng cảm, đã hăng hái giúp đỡ bộ đội, giúp đỡ gia đình có người kháng chiến, làm giao liên, đánh du kích, v.v.. Nhiều cháu mới hơn 10 tuổi đã trở thành dũng sĩ diệt Mỹ.

Ở miền Bắc, các cháu đều hăng hái thi đua làm “nghìn việc tốt” như giúp đỡ gia đình bộ đội, trả lại của rơi, gan góc liều mình cứu bạn, v.v... Ở nông thôn thì nhiều nơi các cháu tổ chức giúp các hợp tác xã chăm sóc trâu bò béo khỏe, trồng cây và bảo vệ cây xanh tốt. Các cháu sơ tán xa gia đình vẫn cố gắng vượt mọi khó khăn, kính thầy yêu bạn, đoàn kết với đồng bào địa phương và thi đua học tập tốt, lao động tốt. Nhiều cháu học giỏi, tất cả các môn đều đạt điểm 5, điểm 10, đã được giải thưởng của Bác Hồ.

Hàng trăm cháu có thành tích xuất sắc đã được Bác Hồ thưởng huy hiệu. Hơn hai triệu cháu được bình bầu là Cháu ngoan Bác Hồ.

Nhân dân ta rất tự hào có nhiều con cháu tiến bộ như thế. Mong các cháu ngày càng cố gắng hơn nữa và tiến bộ hơn nữa.

Song vẫn còn một số ít cháu chậm tiến vì chưa được chăm sóc dạy dỗ đến nơi đến chốn.

Thiếu niên, nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà. Vì vậy chăm sóc và giáo dục tốt các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Công tác đó phải làm kiên trì, bền bỉ. Trong thời gian tới và trong dịp hè này, cần phải đẩy mạnh công tác thiếu niên, nhi đồng đạt nhiều kết quả tốt và thiết thực.

Trước hết các gia đình (tức là ông bà, cha mẹ, anh chị) phải làm thật tốt công việc ấy. Các đảng ủy đường phố và hợp tác xã phải phụ trách chỉ đạo thiết thực và thường xuyên. Ủy ban thiếu niên, nhi đồng, Đoàn thanh niên, ngành giáo dục và các ngành, các đoàn thể cần phải có kế hoạch cụ thể chăm sóc, giáo dục các cháu càng ngày càng khoẻ mạnh và tiến bộ. Các tỉnh ủy, thành ủy cần phải phụ trách đôn đốc việc này cho có kết quả tốt.

Vì tương lai của con em ta, dân tộc ta, mọi người, mọi ngành phải có quyết tâm chăm sóc và giáo dục các cháu bé cho tốt.

T.L

Báo Nhân dân,
số 5526, ngày 1-6-1969.

TRÍCH DI CHÚC CỦA BÁC HỒ

...Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết.

... Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế...”

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

Hồ Chí Minh toàn tập.

Tập 12, tr.512 dòng 9 đến 13

NXB Chính trị Quốc gia - 1996.



Phần II

**NHỮNG MẪU CHUYỆN CẢM ĐỘNG
VỀ BÁC HỒ VỚI CÁC CHÁU
THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG**

CÙNG HỒ BIẾT THUỐC GIỎI LẮM

Thời kỳ ở Pác Bó, do phải giữ gìn bí mật, Bác Hồ ít tiếp xúc với các cháu thiếu nhi ở bên ngoài mà thường chỉ ra khu nhà đồng chí Đại Lâm.

Nhà đồng chí Đại Lâm rất đông anh em và nhiều cháu bé. Những lần Bác ra chơi, ngoài việc trò chuyện với ông cụ thân sinh đồng chí Đại Lâm, Bác còn chăm sóc các cháu nhỏ, giúp đỡ gia đình đồng chí Đại Lâm.

Do các cháu chơi nghịch đất cát, quần áo lem luốc, bẩn thỉu; mặt khác do đời sống thiếu thốn, khó khăn vì sự bóc lột của bọn thống trị, có cháu đầu bị chốc lở, tanh tưởi mà không có thuốc chữa chạy.

Bác Hồ chữa cho các cháu bằng cách đem nước nóng rửa thật sạch chỗ lở chốc, rồi lấy tro bếp nóng, gói lại áp lên đầu cho cháu. Bác làm việc này với tất cả sự cẩn thận, tận tình nên chỉ trong một thời gian ngắn, lở chốc trên đầu cháu bé bay đi đằng nào. Cháu lại chơi vui. Nhân dân ở đó kháo nhau “Cùng Hồ biết thuốc giỏi lắm!” (Cùng Hồ, tiếng địa phương là Bác Hồ). Thực ra, Bác Hồ chữa bệnh cho các cháu không chỉ bằng thuốc mà bằng tấm lòng thương yêu của một người cha, một người ông lúc nào cũng mong cho con cháu khoẻ mạnh, lớn khôn. Chính vì lo lắng đến tương

lai hạnh phúc của con em, Bác đã không chỉ quan tâm mà còn rất chú trọng đến việc tổ chức giáo dục nhi đồng. Bác Hồ luôn nhắc nhở cán bộ phải chú ý “Hội nhi đồng cứu quốc”. Đồng chí Đức Thanh nghe lời dạy của Bác đã tổ chức ra Hội nhi đồng cứu vong thôn Nà Mạ, trong đó có Kim Đồng, người thiếu niên anh dũng đã cống hiến tuổi thiếu niên đẹp đẽ, bất diệt của mình cho cách mạng.

*(Theo Bác Hồ kính yêu, T1 - NXB KĐ,
in lần thứ 2, năm 1975, tr.68,69).*

MỘT NGÀY THU KHÔNG THỂ QUÊN

Một chiều thu tháng 8 năm 1942, bầu trời xanh ngắt, gió nhẹ thổi, không gian thoang thoảng mùi hương của đồng lúa sắp chín, Kim Đồng xách ống nước ở dưới suối lên, thấy anh Ngư Mạn đã đợi ở dưới chân cầu thang. Với nét mặt rạng rỡ, anh Ngư Mạn ghé sát vào tai Kim Đồng nói nhỏ:

- Có một cán bộ cao cấp vừa đến, cho gọi em lên gấp đây!

- Anh có biết ai không?

- Suyt...! Nguyên bác bí mật cơ mà.

Kim Đồng hồi hộp bước theo anh Ngư Mạn lên ngọn núi sau bản. Đến trước cửa hang Nục én anh ra hiệu - Kim Đồng đợi một chút. Lát sau Kim Đồng thấy anh Đức Thanh bước ra, vẫn đôi mắt lúc nào cũng dịu dàng âu yếm, anh đưa Kim Đồng vào trong hang. Trống ngực Kim Đồng bỗng đập rộn lên khi nhìn thấy một “ông Ké” ngồi trên một tảng đá, dựa lưng vào thành hang, chòm râu và mái tóc đã điểm bạc. Trên khuôn mặt gầy, hơi xanh, sáng rực một đôi mắt như hai vì sao ấm áp. “Ông Ké” nhìn Kim Đồng trìu mến. Vẫn còn đang lúng túng chưa kịp chào, Kim Đồng bỗng thấy “ông Ké” hỏi:

- Cháu là Kim Đồng, đội trưởng Đội thiếu nhi cứu quốc phải không?

- Vâng ạ!

- Lại đây với Bác nào!

“Ông Ké” vẫy Kim Đồng lại gần và kéo vào lòng, đưa tay xoa đầu âu yếm:

- Cháu có ghét bọn Tây không?

- Dạ, có ạ!

- Vì sao nào?

- Vì bọn Tây sang cướp nước ta làm cho dân ta khổ.

“Ông Ké” khen Kim Đồng nói đúng và đề nghị Kim Đồng kể về hoạt động của Đội cho mọi người cùng nghe. Nghe kể xong, “ông Ké” khen Đội đã có nhiều hoạt động phong phú, mưu trí và dũng cảm. “Ông Ké” còn khuyên Kim Đồng và các đội viên vừa hoạt động, vừa phải học văn hóa, học chính trị để mai ngày nước nhà độc lập, có đủ tài sức xây dựng đất nước.

Buổi chiều đó Kim Đồng được “ông Ké” giữ lại ăn cơm. Chờ cho đêm xuống, Kim Đồng được cử theo ba anh đưa “ông Ké” vào Pác Bó an toàn. Do nguyên tắc bí mật ngày đó, Kim Đồng chưa được biết rằng “ông Ké” đó chính là Bác Hồ kính yêu, vị Cha già của dân tộc Việt Nam.

(Theo cuốn “Bình minh Nà Mạ” -

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

tỉnh Cao Bằng xuất bản, năm 1986).

MỘT TẾT Ở PÁC BÓ

Đồng chí Nông Thị Trưng được sống gần Bác Hồ đã kể lại:

Dạo ấy tôi được về Pác Bó với Bác Hồ, hàng ngày được Bác dạy dỗ. Bác nhận tôi là cháu, tôi gọi Bác bằng chú: Chú Thu.

Còn vài ngày nữa thì Tết. Tôi nóng lòng muốn về thăm nhà. Tôi đến xin với Bác.

- Chú cho cháu về bản với chị em.

Bác bảo:

- Bọn đế quốc đang chờ dịp Tết để bắt mình. Cháu về tức là đem thân nộp miêng cộp đấy.

Không được về, tôi ảm ức khóc.

Bác dỗ tôi như mẹ dỗ con. Bác lấy cho tôi chiếc khăn tay có hoa đỏ và một cái tỏi gà luộc. Bác Hồ hiểu rất rõ tục lệ của người Tày: Họ rất quý trẻ nên mổ gà bao giờ cũng dành tỏi gà cho các em nhỏ.

Bác bảo:

- Quà Tết của cháu đấy! Cháu lau nước mắt đi rồi ăn tỏi gà. Ở đây cháu sẽ vui như ở nhà thôi.

Tôi thấy ngùi ngùi trong lòng.

Bác nói thêm:

- Cháu nín đi. Ra giêng, chú cho cháu về thăm nhà.

Tôi nghe lời Bác, vui vẻ ở lại.

Mùng 1 Tết, bà con dân bản đem cam, bánh đến mừng tuổi Bác, Bác ân cần chúc Tết bà con, Bác bóc cam chia cho các em nhỏ, Bác còn tặng mỗi người một phong giấy đỏ có gói một đồng xu mới tinh làm quà Tết.

Cái Tết ở Pác Bó tuy đơn sơ nhưng rất ấm cúng. Lần đầu tiên tôi ăn Tết xa nhà. Được sống trong tình thương của Bác tôi thấy chẳng khác nào được sống trong gia đình, bên người cha kính yêu của tôi.

*(Theo “Bác Hồ với thiếu nhi”
NXB KĐ 1977, tr.35)*

TRONG QUỐC DÂN ĐẠI HỘI TÂN TRÀO

Nhớ lại sự kiện “Quốc dân đại hội Tân Trào”, đồng chí Nguyễn Lương Bằng kể:

Ngày 16-8-1945, đoàn đại biểu nhân dân Tân Trào đem gạo, trâu, bò, gà đến mừng đại hội... Đồng bào bị chiến tranh bòn mót đến xương tủy, ai nấy đều tiêu tụy, rách rưới. Đáng thương nhất là các em thiếu số gầy gò, vàng vọt. Chúng ở trường tổng nông theo người lớn đến chào Quốc dân đại hội.

Bác đến gần các cháu, chỉ vào chúng và nói với các đại biểu: “Nhiệm vụ của chúng ta là phải làm sao cho các em bé có cơm no, có áo ấm, được đi học, không lam lũ mãi thế này”.

Chúng tôi đều cảm động. Câu nói ấy, về sau này, Bác thường nhắc nhở luôn.

*(Theo “Những lần gặp Bác”,
Báo Nhân dân, 22-9-1963)*

BÁC NHỚ CÁC CHÁU

Tháng chạp năm 1968, các dũng sĩ thiếu niên miền Nam đang học ở Tả Ngạn thì có mấy chú đưa xe ô tô đến đón về Hà Nội, Luyện, Thu, Nết, Phổ, Mên, Hòa... chưa hiểu có chuyện gì. Về Thủ đô hôm trước thì 5 giờ chiều ngày hôm sau có xe đến đón đi, vào đến sân Phủ Chủ tịch mới biết là được vào gặp Bác Hồ.

Vừa bước chân xuống xe, các cháu đã nom thấy Bác Hồ và Bác Tôn ngồi ở một cái ghế gỗ dài kê trước cửa nhà. Tất cả chạy ào tới chào Bác.

Bác cháu trò chuyện với nhau. Sau đó hai Bác bảo:

- Thôi các cháu vào ăn cơm với hai Bác!

Bữa cơm chẳng có thịt cá gì nhiều, nhưng rất ấm cúng. Các dũng sĩ thiếu niên được ngồi ăn cùng Bác Hồ, Bác Tôn. Nết người nhỏ quá, cái đầu chỉ lấp ló cạnh bàn, được Bác gấp thức ăn cho luôn.

Vừa ăn bác cháu vừa nói chuyện rất vui. Ăn xong, hai Bác cho mỗi cháu một bông hồng, một quả táo, một quả lê và ba quyển sách “Người tốt việc tốt”.

Sau đó, Bác Hồ bảo:

- Các cháu lại cả đây hôn hai Bác rồi ra về.

Các dũng sĩ hôn hai Bác xong, Bác Hồ dặn lại:

- Các cháu về trường cố gắng học tập cho giỏi.

Tất cả đều cảm động, Đoàn Văn Luyện lên tiếng thưa với Bác:

- Thưa Bác chúng cháu cứ tưởng hai Bác gọi chúng cháu về có việc cần.

Bác Hồ cười hiền từ và bảo:

- Hai Bác nhớ các cháu cho nên gọi các cháu về để hai Bác gặp hỏi chuyện.

Nghe Bác nói, Luyện và các bạn cảm động muốn trào nước mắt. Hai Bác tuổi đã cao, trăm nghìn công việc, vậy mà hai Bác vẫn nhớ đến các cháu miền Nam. Luyện nghĩ:

“Mình được ở ngoài Bắc mà hai Bác còn lo và thương biết chừng nào!...”

*(Theo “Bác Hồ kính yêu” -
NXB KĐ 1979, tr.151, 152)*

BA LẦN ĐƯỢC GẶP BÁC HỒ

Hồ Thị Thu kể:

Khi cháu ở trong Nam, cháu được nghe các chú đọc lời dạy của Bác Hồ, cháu càng thương nhớ Bác nhiều. Cháu và các bạn cháu mong sao nước nhà thống nhất, cùng đồng bào miền Nam đón Bác vào thăm: Qua thời gian chiến đấu, cháu được Đảng, Mặt trận cho ra miền Bắc để học tập, cháu vinh dự được gặp Bác.

Lần đầu cháu được gặp Bác, Bác hỏi cháu đã biết chữ chưa. Cháu vòng tay trả lời Bác mà cháu nói không nên lời, vì cháu cảm động quá. Sau, cháu cố gắng trả lời để Bác nghe:

- Dạ thưa Bác, cháu chưa biết chữ nào ạ. Vì gia đình cháu nghèo, ba má cháu mất sớm, cháu đông em nên không được đi học.

Vừa nói xong, cháu ngược lên nhìn Bác. Hai hàng nước mắt Bác rưng rưng làm cho cháu càng thêm cảm động hơn.

Lần thứ hai cháu được gặp Bác, Bác hỏi cháu:

- Đồng bào miền Nam đấu tranh và chiến đấu như thế nào?

Cháu liền đứng lên vòng tay lại:

- Dạ thưa Bác, đồng bào miền Nam đấu tranh không sợ gian khổ, chiến đấu không sợ bị thương,

không sợ hy sinh, mà chỉ sợ mù hai mắt sau này nước nhà thống nhất, Bác vào thăm không nhìn thấy Bác.

Cháu ngược nhìn lên lại thấy Bác rưng rưng nước mắt. Bữa ấy Bác cho cháu ăn cơm. Cháu ngồi bên Bác, Bác gấp thức ăn cho cháu...

Lần thứ ba, cháu không được vào chỗ Bác ở nữa, cháu được gặp Bác ở hội trường Ba Đình. Cháu mừng rỡ chạy lại ôm và hôn Bác. Bác hỏi cháu:

- Kỳ này cháu có ăn được cơm không, ăn được mấy bát?

Cháu đáp:

- Dạ thưa Bác, cháu ăn được hai bát ạ!

- Ăn thế là ít đấy! Cố ăn nhiều cho khỏe vào.

Bác dặn thêm cháu phải giữ gìn sức khỏe cho thật tốt, học tập văn hóa, chính trị, lao động cho thật tốt, đoàn kết tốt, thương yêu đồng đội tốt, phải nghe lời các cô, các chú dạy bảo.

Sau những giờ phút quý báu ấy, cháu ra về, không muốn rời Bác, chỉ mong sao gần Bác luôn luôn.

Ngày tháng qua đi, bệnh của cháu lại phát triển nên các chú đưa cháu vào bệnh viện. Được tin ấy Bác điện vào thăm cháu. Lúc ấy bệnh cháu quá nặng, đến khi cháu tỉnh dậy, các chú nói lại, cháu vô cùng xúc động vì Bác bao nhiêu là công việc mà Bác còn quan tâm đến sức khỏe của cháu. Thời gian sau cháu xa Hà Nội về trường học, hàng ngày cháu đã thực hiện lời Bác dạy.

*(Hồ Thị Thu - Dũng sĩ thiếu niên miền Nam
đời đời ơn Bác - NXB KĐ 1970, tr.103, 104)*

BÁC CÙNG CÁC THIẾU NIÊN
DŨNG SĨ MIỀN NAM TIẾP ĐOÀN
ĐẠI BIỂU HỘI HỮU NGHỊ CUBA-VIỆT NAM
SANG THĂM NƯỚC TA

Đoàn Văn Luyện kể: Tết năm 1969, chúng cháu lại được đón về Hà Nội. Các chú bảo đón về ăn Tết. Nhưng về đến cơ quan, nghe các chú dặn không được đi đâu trong buổi chiều hôm ấy, chúng cháu đoán ngay là được gặp Bác, nhất là khi thấy chiếc xe màu sữa của Phủ Chủ tịch đến đỗ xích ở cổng. Chúng cháu ùa lên xe. Hà Nội đang chuẩn bị Tết rất tưng bừng. Đường phố nào cũng thấy hoa đào.

Bác ra đứng ở trước nhà để đón chúng cháu. Cháu nhìn kỹ Bác, thấy Bác yếu hơn lần gặp trước, tuy Bác hồng hào. Bác hôn chúng cháu rồi bảo:

- Máy cháu vào đây chơi rồi tiếp khách với Bác.

Chúng cháu lại được ăn cơm với Bác. Cơm xong, Bác lên xe hơi đi đến phòng khách. Cháu nhìn theo, xe chỉ chạy chừng một trăm mét rồi dừng lại. Bác xuống xe đi vào nhà khách. Cháu nhìn Bác đi, lo lắng vô cùng. Trước kia có bao giờ Bác chịu lên xe để đi đoạn đường ngắn như vậy.

Chúng cháu đi lên theo. Đoàn đại biểu Cuba chưa đến. Bác bảo các cháu đến ngồi bên, rồi hỏi mấy cô

phục vụ, mấy chú quay phim... Đoàn Cuba đã đến (Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Cuba - Việt Nam). Bà trưởng đoàn bắt tay Bác rồi xúc động khóc, Bác cũng rất xúc động. Bác giới thiệu từng cháu với Đoàn. Bác thuộc tên từng đứa một. Đến lượt cháu, Bác nói thêm:

- Cháu Luyện này lúc ra còn bé. Bây giờ đã lớn như thế này rồi!

*(Đoàn Văn Luyện - Dũng sĩ diệt Mỹ
tỉnh Quảng Nam - Bác Hồ với thiếu nhi -
NXB KĐ 1977, tr.30-33)*

“CHÚ SẼ LUÔN LUÔN NHỚ ĐẾN CÁC CHÁU”

Thời kỳ hoạt động ở Pari (Pháp) trong công việc chung của “Hội liên hiệp thuộc địa” và tờ báo “Người cùng khổ”, ông Nguyễn thường đến nhà ông B, một luật sư người Ăng-ti. Bà vợ ông coi ông Nguyễn như anh em. Ông Nguyễn rất yêu hai đứa con ông, một cháu gái tám tuổi và một cháu trai bốn tuổi. Và cũng được chúng rất mến.

Khi phải bí mật rời khỏi Pari, ông Nguyễn viết thư gửi lại các bạn và hai đứa con ông B.

“Bây giờ, một vài lời với cháu trai và cháu gái. Các cháu rất yêu chú và chú cũng rất yêu các cháu, phải không các cháu? Chú sẽ nói với những người bạn nhỏ Việt Nam là các cháu rất ngoan. Chú sẽ thay mặt các cháu bắt tay các bạn nhỏ Việt Nam.

Có lẽ rất lâu các cháu sẽ không được thấy chú Nguyễn, không được leo lên đùi, lên lưng chú như các cháu thường làm. Và cũng rất lâu chú sẽ không thấy cô Alítxơ (Alice) và cậu Pôn (Paul) của chú. Khi chú cháu mình gặp nhau có lẽ chú đã già, các cháu đã lớn bằng ba và má. Điều đó, không ngại gì. Chú sẽ luôn luôn nhớ đến các cháu. Các cháu luôn luôn vẫn là cô bé Alixơ và cậu bé Pôn thân yêu của chú.

Các cháu ngoan. Học thuộc bài. Vâng lời cha mẹ. Đừng đánh con chó nhỏ Mariuyt (Marius) của các cháu. Khi các cháu đã hơi lớn, các cháu sẽ đấu tranh cho Tổ quốc của các cháu cũng như ba má, chú Nguyễn và những chú khác.

Các cháu nhỏ thân yêu của chú, chú hôn các cháu rất kêu. Các cháu hôn mẹ hộ chú. Chú Nguyễn”.

Bác sĩ R. ngừng đọc.

Mọi người nhìn nhau không nói.

Cậu bé Pôn phá tan cảnh im lặng, hỏi mẹ:

- Chú Nguyễn đi đâu hở mẹ?

- Khi nào chú ấy trở lại hở mẹ? - Cô bé Alítxơ hỏi theo.

- Chú ấy sẽ trở lại khi nào nước chú độc lập - Bà B. trả lời và ôm chặt lấy hai con.

(Những mẫu chuyện về đời hoạt động
của Hồ Chủ tịch - *Trần Dân Tiên* -

*NXB Sự Thật 1986,
in lần thứ IV, tr.48, 49).*

QUẢ TÁO CỦA BÁC HỒ

Đúng như bà B. trả lời: Chú Nguyễn sẽ trở lại Pari khi nào nước chú độc lập.

Năm 1946, Bác Hồ sang thăm nước Pháp theo lời mời của Tổng thống Pháp. Nhân dân và thiếu nhi Pháp luôn luôn tụ tập chờ đợi và vẫy tay hoan hô Người tại các nơi Người đi qua hay tới thăm.

Có một câu chuyện mà cho đến nay nhân dân và thiếu nhi Pháp vẫn còn nhắc nhở với tất cả tấm lòng triu mến và cảm phục. Đó là câu chuyện quả táo.

Hôm ấy, toà thị chính Pari mở tiệc lớn đón mừng Bác. Tiệc tan, các thị trưởng (thành phố Pari có nhiều thị trưởng) mời Người ra phòng lớn uống nước và nói chuyện.

Bác vui vẻ đứng dậy và cầm một quả táo đem theo. Nhiều người ngạc nhiên, nhiều con mắt tò mò chú ý.

Bác ra đến ngoài thì có một đám thiếu nhi ríu rít chạy tới chào. Bác tươi cười bế một em gái nhỏ nhất lên hôn rồi đưa cho em quả táo. Mọi người bấy giờ mới vỡ lẽ và rất cảm động trước cử chỉ thương yêu của Người.

Ngày hôm sau câu chuyện “Quả táo của Bác Hồ” đều được các báo Pháp đăng lên đầu trang nhất. Các

báo còn kể lại rằng em bé gái khi nhận được quả táo đó thì cứ giữ khư khư trong tay, ai xin cũng không cho. Lúc về nhà, em để quả táo trên bàn học. Cha mẹ em bảo:

- Con ăn đi kéo dài lâu sẽ hỏng, không ăn được.

Nhưng em nhất định không ăn. Em nói:

- Đó là táo của Bác Hồ cho con, con sẽ giữ thật lâu để làm kỷ niệm.

*(Theo “Bác Hồ kính yêu” -
NXB KĐ 1979, tr.71, 72)*

ĐỐI THỦ ĐÁNG YÊU

Ngày 07-02-1958, hơn 3.000 em thiếu nhi Ấn Độ đồng diễn chào mừng Bác Hồ. Các em hô vang sôi nổi “Cha, Cha Hồ!” (Bác Hồ). Thủ tướng Nêru ngồi cạnh Bác sung sướng nói vui:

- Ngài là đối thủ đáng yêu của tôi, vì được các em gọi là Bác.

Ở Ấn Độ, các em thiếu nhi chỉ gọi Nêru là Bác Nêru và Bác Hồ là người thứ hai được các em gọi là Bác.

Không khí hôm đó vui như ngày hội. Các em ùa lên tặng hoa, có em tặng Bác Hồ 2 cái kẹo. Có em mù cả hai mắt được Bác ẵm lên, em sờ râu, sờ má Bác, rồi ôm chặt lấy Bác một cách âu yếm. Trước tình cảm đó ai cũng cảm động.

*(Bá Công sưu tầm theo Time of India 08-02-1958,
Nhân dân Chủ nhật số 40 ngày 12-11-1989)*

QUÀ CỦA BÁC HỒ TẶNG CÁC CHÁU

Ngày tết dương lịch năm 1960, mọi người lên Phủ Chủ tịch để chúc Tết Bác Hồ. Các cơ quan, đoàn thể trong nước, đoàn ngoại giao và ủy ban quốc tế đều đến đông đủ.

Vẫn trong bộ kaki giản dị, với phong thái ung dung, chủ động, Bác đáp lễ vui vẻ và nói lời chúc mừng.

... Sau tiệc ngọt, Bác cầm lấy một quả táo to cùng một túi kẹo đứng lên...

Bác đi đến chỗ ông đại tướng Ấn Độ và hỏi:

- Ngài đại sứ có mang phu nhân sang đây không?

Vị đại tướng râu hùm, hàm én, lẫm liệt oai phong là vậy mà lúc ấy, vì vô cùng xúc động trước vinh dự bất ngờ, bỗng lộ vẻ lúng túng, ấp úng đáp:

- Thưa Chủ tịch. Cảm ơn Chủ tịch... Tôi chỉ mang theo sang đây cháu trai năm nay chín tuổi.

- Thế thì - Bác Hồ nói - tôi gửi ông mang về cho cháu quả táo này và gửi cháu những cái hôn.

Mọi người đều xúc động và vô cùng cảm phục một cử chỉ vừa thân mật, tự nhiên của Hồ Chủ tịch.

Rồi quay lại phía khách nước ngoài, Bác nói:

- Tết nhất, ở nhà các vị chẳng thiếu thứ gì. Nhưng xin các vị hãy cầm lấy chút hoa quả ở trên bàn và mang về gọi là quà của Bác Hồ tặng các cháu ở nhà.

Cả phòng khách ồn ào nhộn nhịp hẳn lên. Khách nước ngoài khách trong nước ùa đến bàn tiệc cầm lấy lê, táo, bánh kẹo, nét mặt hớn hở.

*(Theo câu chuyện “Quả táo của Bác Hồ”
của Anh Vũ, báo Nhân dân Chủ nhật số 30,
ngày 03-9-1989)*

NGƯỜI ĐỘI VIÊN DANH DỰ CỦA ĐỘI TNTP LÊNIN LIÊN XÔ

Năm 1962, đồng chí Hồ Trúc (Bí thư - Trưởng ban thiếu nhi Trung ương Đoàn) dẫn đầu Đoàn cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Việt Nam sang tham quan ở Liên Xô.

Một lần Đoàn rất xúc động được đến dự buổi lễ kết nạp đội viên danh dự của Đội Thiếu niên Tiền phong Lênin Liên Xô.

Bước vào buổi lễ, sau phần nghi thức trang nghiêm một em trong ban chỉ huy liên đội long trọng đọc quyết định của Đội kết nạp đồng chí Hồ Chí Minh làm đội viên danh dự của Đội Thiếu niên Tiền phong Lênin Liên Xô.

(Theo truyền thống, Đội Thiếu niên Tiền phong Lênin Liên Xô thường kết nạp những nhân vật tiêu biểu trên các lĩnh vực hoạt động làm đội viên danh dự của Đội, như khi đồng chí Iuri Gagarin bay vào vũ trụ. Đội Thiếu niên Tiền phong Lênin Liên Xô đã kết nạp anh làm đội viên danh dự của Đội).

Bản quyết định kết nạp đội viên cùng với khăn quàng đỏ, huy hiệu Đội được đặt trong một hộp kính trao cho Đoàn đại biểu cán bộ phụ trách Đội Thiếu

niên Tiên phong Việt Nam, nhờ chuyển đến Bác Hồ kính yêu. Đồng chí Hồ Trú thay mặt Đoàn tiếp nhận và đã nhờ sứ quán ta ở Liên Xô chuyển ngay về nước báo cáo với Bác Hồ.

(Theo báo cáo của đồng chí Lã Xuân Doãn, ủy viên Thường vụ thành Đoàn, Trưởng ban thiếu nhi Hải Phòng - thành viên trong Đoàn đại biểu).

Ngày 12-8-1962, Bác Hồ đã gửi thư cho đội viên Thiếu niên Tiên phong Lênin Liên Xô theo đơn vị trên. Trong thư có đoạn viết:

“Bác cảm ơn những món quà quý báu lá cờ, khăn quàng và huy hiệu của các cháu.

Bác đã nhân danh các cháu chuyển cho một đội thiếu nhi khá nhất ở Hà Nội.

Bác rất vui lòng nhận làm “Đội viên danh dự” của Đội các cháu”.

(Hồ Chí Minh những sự kiện -
NXB Thông tin lý luận 1987, tr.313).

DÀNH CHO CÁC CHÁU

Trước khi thiết kế ngôi nhà sàn gỗ của Bác tại Phủ Chủ tịch (tầng trên có hai phòng, một phòng Bác dùng làm việc, một phòng nghỉ. Còn tầng dưới là nơi Bác họp và tiếp khách). Bác có ý kiến:

- Khách của Bác có nhiều, có lúc Bác phải tiếp đông các cháu, vì vậy các chú thiết kế cho Bác một hàng ghế bằng xi măng bao quanh.

Vâng lời Bác, các đồng chí đã thiết kế hàng ghế đó. Mỗi lần các cháu đến, các cháu đều quây quần bên Bác và được Bác chia bánh kẹo.

Một hôm, Bác nói với đồng chí giúp việc:

- Chú xem, khách “tí hon” của Bác khá nhiều, để các cháu vui thì phải có cảnh cho các cháu xem, chú gắng kiếm một chiếc bể về để nuôi cá vàng làm cảnh cho các cháu.

Vâng lời Bác, đồng chí giúp việc đi tìm mua một bể nuôi cá đặt tại hành lang của tầng dưới ngôi nhà sàn và thả ba con cá vàng rất đẹp.

Hàng ngày, sau giờ làm việc, bác thường cho cá vàng ăn. Người để dành những mẩu bánh mì làm thức ăn cho cá. Được Bác chăm sóc, ba con cá vàng ngày một lớn và phát triển.

Mùa đông trời lạnh, Bác nói:

- Cá cũng như người, mùa đông phải giữ nhiệt độ đủ ấm. Chú nên làm một chiếc nắp đậy bể cá để bảo đảm độ ấm cho cá.

Khách đến thăm nhà Bác, nhất là khách “tí hon” rất thích thú đứng ngắm bể cá vàng. Những con cá màu sắc thật sặc sỡ, tung tăng, lấp lánh, bơi lặn trong bể nước.

(Theo “Bác Hồ, người Việt Nam đẹp nhất” - NXB GD 1987, tr. 69, 70).

"CHIẾC RỄ ĐA TRÒN"

Một buổi sớm, như thường lệ, Bác tập thể dục rồi đi dạo trong vườn. Đến một gốc đa, Bác chợt thấy một chiếc rễ đa nhỏ và dài ngoằn ngoèo trên mặt cỏ. Đêm qua trời mưa bão, chắc nó bị gió đánh rớt xuống. Bác đứng tần ngần một lát rồi quay lại bảo đồng chí phục vụ đi theo:

- Đừng vứt nó đi. Chú đem cuộn nó lại và giâm cho nó mọc tiếp.

Đồng chí phục vụ vâng lời, xới đám đất nhỏ và chôn chân nó xuống, nhưng Bác bảo:

- Không, chú nên làm thế này.

Bác vừa nói vừa cuộn chiếc rễ thành một vòng tròn. Đồng chí phục vụ làm theo sự hướng dẫn của Bác: cuốn tròn chiếc rễ lại và buộc cho nó tựa vào hai cái cọc...

Đồng chí phục vụ thắc mắc hỏi Bác:

- Thưa Bác, làm thế này để làm gì ạ?

Bác khẽ cười, gật gật đầu:

- Rồi chú khắc biết.

Ít lâu sau, chiếc rễ đa đã bám rễ và phát triển rất tốt. Và có một sự kỳ thú là đoàn thiếu nhi nào vào thăm vườn Bác, không ai bảo ai, bạn nào cũng thích

chơi chui qua chui lại chiếc rễ đa mọc thành hình tròn xinh xẻo kia.

Lúc bấy giờ ai nấy mới chợt nhớ đến lời của Bác “Rồi chú khắc biết”.

Thì ra Bác của chúng ta chẳng những rất yêu các cháu thiếu nhi mà cũng rất hiểu thiếu nhi.

(Bác Hồ kính yêu - *NXB KĐ 1979, tr.135, 136*)

BÁC TẶNG CHÁU BÉ MỘT BÔNG HỒNG

Trong hội nghị khoa học “Chủ tịch Hồ Chí Minh với thế hệ trẻ” do Viện bảo tàng Hồ Chí Minh tổ chức tại Hà Nội, tháng 7 năm 1984, đồng chí Vũ Kỳ đã kể với đại biểu một câu chuyện hết sức cảm động và sâu sắc.

“Hôm đó là một ngày cuối tháng 8 năm 1960. Tôi cùng với Bác đi họp Đại hội Đảng lần thứ ba ở trường Nguyễn Ái Quốc ra về.

Khi xe đến trước cửa Phủ Chủ tịch, có một lớp các cháu mẫu giáo được một cô giáo dắt đi chơi qua đó. Khi nghe cô nói Bác Hồ sống và làm việc ở đây, các cháu thích lắm, chạy ùa về phía cổng sắt để nhìn được vào cho rõ. Nhưng các đồng chí bảo vệ đã ngăn không cho các cháu đến gần. (Tất cả những chuyện này là do Bác ngồi trên xe quan sát và đoán được) khi xe vòng lối sau vào tới sân, Bác bảo tôi:

- Chú ra nói với các chú bảo vệ cho các cháu vào chơi với Bác một lát. Hình như các cháu muốn vào mà các chú đang ngăn lại đấy.

Tôi chạy ra nói lại ý kiến của Bác, và tất cả cùng phấn khởi vô cùng.

Các cháu thì được thoả mãn nguyện vọng. Cô giáo thì không ngờ được Bác cho vào thăm. Còn các đồng chí bảo vệ thì như gỡ được mối băn khoăn lớn vì rất

muốn cho các cháu lại gần để thấy cảnh nhà Bác nhưng nguyên tắc bảo vệ không cho phép.

Thế là cánh cửa được mở rộng ra và các cháu chạy ùa vào với Bác. Trong lúc vội vã, có một bé gái vấp ngã. Cháu khóc. Cô giáo bế cháu lên và dỗ dành:

- Cháu nín đi! Nín đi rồi cô cho cháu xem thỏ Bác Hồ nuôi.

Cháu bé nghe thấy tỏ vẻ háo hức chờ đợi.

Nghe được câu đó, Bác ra vườn hái một bông hoa hồng đưa cho cháu bé, Bác nói:

- Bác không có thỏ đâu, nhưng Bác có bông hoa này, Bác tặng cháu nhé.

Nghe giọng nói ân cần, nhận bông hoa của Bác, cháu bé nín. Bác mới nói nhỏ với cô giáo:

- Đối với các cháu, dù là còn rất nhỏ, ta phải nói cho đúng sự thật. Cháu không biết Bác có nuôi thỏ hay không mà sao lại nói cho cháu bé như vậy?

Thế đấy, bất kỳ ai ở gần Bác hay có dịp tiếp xúc với Bác đều nhận thấy được tình thương yêu ấm áp của Bác và được Bác ân cần chỉ bảo từ những việc rất nhỏ”.

*(Thùy Dương ghi - Báo Phụ Nữ,
số Tết Ất Sửu 1985)*

TRONG ĐẠI HỘI ANH HÙNG CHIẾN SĨ THI ĐUA CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

Sáu thiếu nhi đi dự, được Bác rất quan tâm. Hôm cuối Đại hội, các cháu rất vinh dự được lên ghế Đoàn chủ tịch với Bác. Sướng quá, các cháu chạy ùa lên. Bác Hồ và Bác Tôn kéo ghế ra cho các cháu đứng vào cạnh hai Bác.

Trong đoàn thiếu nhi có Hoa Xuân Tứ bị cụt cả hai tay. Bác Hồ chăm chú nhìn Tứ, kéo Tứ lại gần. Bác giới thiệu với Đại hội:

- Dân tộc ta rất anh hùng, người lớn anh hùng. Thiếu nhi cũng rất anh hùng. Như cháu Hoa Xuân Tứ này cụt hai tay mà vẫn học giỏi.

Rồi chỉ vào Đinh Thị Lê Kim, cô bé “Ba đảm đang”, Bác bảo:

- Cả cô bé hạt mít này cũng học lớp 6 rồi đấy.

Bác bắt nhịp cho Đại hội hát bài “Giải phóng miền Nam”. Bác không hát nhưng vỗ tay theo nhịp, mắt Bác nhìn triu mến.

Sau đó tất cả đại biểu anh hùng và tập thể anh hùng cùng các cháu thiếu nhi được chụp ảnh chung với Bác. Bác đứng giữa, các cháu thiếu nhi vây quanh.

... Bác lại cho đoàn đại biểu thiếu nhi được gặp riêng Bác.

Ngồi quây quần quanh Bác, các cháu được Bác hỏi tên từng người. Bác chia cho mỗi cháu một cái bánh. Bác hỏi:

- Về dự Đại hội, các cháu muốn nói gì nữa không?

Đinh Thị Lê Kim kể với Bác hồi ở Thái Lan, Kim không được học, phải đi bán bánh, bị cảnh sát đánh. Kể đến đây, Kim khóc. Bác vỗ vai an ủi Kim, rồi Bác kể chuyện Bác hoạt động ở Thái Lan. Bác khen thiếu nhi ta rất anh hùng, dù là ở trong nước hay ngoài nước.

... Các cháu lại được chụp ảnh chung với Bác, hát cho Bác nghe bài “Nguyễn Bá Ngọc, người thiếu niên dũng cảm”.

Khi các cháu thiếu nhi ra về, Bác Hồ đứng trông theo cho đến khi xe của các cháu rời bánh”.

(Bác Hồ với thiếu nhi - *NXB KĐ 1977, tr.21-23*)

“BÁC HỒ CHÚ CÒN AI!”

Trong chiến dịch Biên Giới, một lần đi gần tới Đông Khê (Cao Bằng), Bác rẽ vào nhà một đồng bào nghỉ ngơi. Một em bé Nùng gánh đôi báng nước từ dưới suối đi lên trông thấy ông cụ quen quá mà không rõ gặp ở đâu rồi. Em nghĩ chưa ra thì Bác đã tới gần. Giọng ông ấm áp:

- Cháu gánh có nặng không?

- Ô, không nặng đâu!

Em bé vội đáp, ngạc nhiên trước cử chỉ của ông già. Em xốc lại đòn gánh thong thả bước. Ông già bước theo lên cầu thang. Vào nhà, ông già hỏi em bé:

- Cháu tên gì?

- Là Phấn.

Ông già xoa đầu Phấn.

- Pá (bố) đi dân công phải không? Cháu làm việc nhiều quá.

Phấn gật đầu.

- Pá đi dân công phục vụ chiến dịch. Cháu ở nhà giúp mẹ (mẹ) gánh nước. Không mệt đâu.

Ông già lại hỏi:

- Cháu có biết đi dân công để làm gì không?

- Đi dân công để giết Tây.

Phấn trả lời ông già, rồi kể:

- Thằng Tây nó ác hơn cộp ông à! Tày bay nó bắn cháy trường cháu ba lần. Bây giờ trường phải dời vào lũng xa lắm. Nó bắn chết cả Pu, con trưởng thôn.

Ông già đặt tay lên vai Phấn, đôi mắt hiền từ nhìn Phấn, khẽ nói:

- Bao giờ hết giặc, cháu sẽ không phải vất vả như thế này nữa.

Hai Bác cháu nói chuyện thêm một lát nữa. Rồi ông già nhắc Phấn đi ngủ.

Vào một đêm gần về sáng, Phấn còn đang yên giấc ngủ thì ông già đã cùng mấy người khác đi. Lúc tỉnh dậy thấy nhà trống trải, vắng vẻ quá. Phấn bật lên khóc. Nhìn lọ thuốc ho, chiếc khăn quàng cổ ông già cho, lòng Phấn càng nhớ ông già khôn xiết.

Cho đến lúc ấy, Phấn chưa nhận ra ông già ở trọ nhà mình là ai? Mãi đến khi Chiến dịch Biên giới kết thúc thắng lợi, bố Phấn đi dân công về nghe chuyện mới quả quyết với con rằng:

- A lúi! Bác Hồ chứ còn ai!

Và hai bố con rất tiếc, nhưng rất sung sướng là Cụ Hồ đã đến ở nhà mình.

(Bác Hồ kính yêu - NXB KĐ 1979, tr.98-100)

“BÁC HỒ ĐẾN THĂM GIA ĐÌNH CHÁU ĐÓ”

Năm 1956, Bác Hồ ra thăm đảo Cát Bà, vào một xóm chài.

... Bác vào nhà một gia đình đánh cá ở đầu xóm. Người lớn đi vắng cả, chỉ có một em gái nhỏ đang ngồi nấu cơm. Bác hỏi em nhỏ:

- Bố mẹ cháu đi đâu?

Em bé đứng dậy, lễ phép thưa:

- Bố cháu đi đánh cá, mẹ cháu ra chợ ạ.

Em bé ngược nhìn ảnh Bác Hồ treo trên vách, rồi nhìn Bác lại nhìn tấm ảnh, rồi lại quay nhìn Bác.

Chợt mắt em sáng lên, em chạy lại gần Bác và reo lên:

- Bác Hồ!

Đồng chí bí thư huyện ủy nói:

- Bác Hồ tới thăm gia đình cháu đó!

Bác ôm lấy em nhỏ, chỉ bếp lửa, quay lại nói với một đồng chí đi theo:

- Nồi cơm đang sôi, chú ra ghế giúp cháu kéo khô.

Bác vừa cho em nhỏ kẹo vừa hỏi:

- Cháu mấy tuổi?

- Thưa Bác, cháu lên tám ạ!

Bác mỉm cười khen:

- Tám tuổi mà đã thôi được cơm giúp cha mẹ là ngoan.

Một thanh niên mình trần, da lấm tấm nước biển bước nhanh vào nhà. Thuyền anh vừa đến bến nghe bà con nói Bác Hồ tới thăm nhà, nên anh chạy vội về.

Thấy Bác, anh chạy lại chào:

- Kính Bác ạ!

Rồi anh định với lấy cái áo treo trên vách mặc vào người, Bác biết ý, nắm lấy vai anh ngăn lại:

- Chú cứ đứng đây!

Bác ngắm khỏ người vạm vỡ của anh thanh niên:

- Dân đánh cá phải mạnh khỏe như chú hoặc hơn nữa mới được.

Bác hỏi thăm về tình hình đời sống.

Anh thanh niên vui sướng báo với Bác là ngày nào cũng có cơm no, vợ chồng con cái được học hành.

Bác gật đầu, rồi cúi xuống hỏi em bé:

- Cháu học lớp mấy rồi?

- Cháu học lớp hai ạ!

Bác tỏ vẻ hài lòng và bảo đồng chí đi theo lấy cho cháu một tờ báo Việt Nam còn thơm mùi giấy và mực in, Bác đã đem từ Hà Nội ra đảo với ý định làm quà cho bà con ngoài này.

Bác vỗ vai anh thanh niên:

- Thôi chú sửa soạn ăn cơm kéo đoi! Những chuyến sau đi biển cố đánh cho thật nhiều cá.

(Bác Hồ kính yêu - NXB KĐ 1979, tr.146-148)

”CÁC EM SẠCH VÀ NGOAN THẬT”

Đầu năm 1967, Bác Hồ về thăm tỉnh Thái Bình. Các em thiếu nhi xóm Dân Chủ, hát vang bài “Giải phóng miền Nam” đón Bác. Bác hỏi:

- Các cháu có ngoan không?
- Thưa Bác có ạ! - Các cháu cùng trả lời.
- Các cháu có vâng lời cha mẹ không?
- Thưa Bác có ạ!
- Các cháu ăn ở có sạch sẽ không/
- Thưa Bác có ạ!
- Chìa tay cho Bác xem nào?

Những bàn tay xinh xắn chìa ra trước mặt cho Bác xem. Bác gật đầu hài lòng lắm vì thấy cuộc đời của các cháu nhỏ ở nông thôn đã thay đổi dần với cuộc đời của dân làng...

Các em sạch và ngoan thật. Bác lấy kẹo chia cho các cháu rồi lại tiếp tục đi.

(Báo Nhân dân ngày 07-01-1967).

BÁC HỒ ĐẾN VỚI TRẺ EM MỒ CÔI

Hội Bảo Anh dùng để nuôi trẻ mồ côi, thời Pháp thuộc gọi là Cô nhi viện Bảo Anh, lúc này đã bỏ hoang, không có ai ở. Chúng tôi, một số thanh niên, sinh viên, giáo viên, y tá, cùng với các bà Tú Dục, gia đình ông Bùi Đình Chiêu, bà Thuận, bà Thi, nữ sĩ Vân Đài ở phố Nhà Thờ, bác sĩ Nguyễn Thúc Mậu đã cùng nhau từng làm việc cứu đói từ đầu năm 1945 - xin cụ Nguyễn Văn Tố cho phép nhận số cháu mất cha mẹ lang thang trên đường phố để tập trung về nuôi ở cơ sở này và vẫn gọi là Hội Bảo Anh, lúc bấy giờ ở phố Hàng Dẫy thuộc địa bàn liên khu III Đống Đa - quận V - thành phố Hà Nội (nay là Nguyễn Thái Học).

Giữa những ngày đầu Cách mạng tháng Tám, với trăm công nghìn việc bộn bề, Bác đã biết ở Hà Nội có nuôi dưỡng một số trẻ em mồ côi ở trại Bảo Anh và ngay Tết Trung thu năm đó, Bác đã đến thăm, cho bánh kẹo, rồi 4 tháng sau, Tết Nguyên đán Bính Tuất (30-1-1946), Bác lại đến cho bánh, mứt, kẹo, bánh chưng... Những người phụ trách trại Bảo Anh và các cháu mồ côi không thể nào quên những giờ phút bất ngờ đầy cảm động và thiêng liêng đó...

Khoảng 11 giờ, anh chị em phụ trách các lớp học, bệnh xá đã về cả, các cháu ăn cơm xong về phòng ngủ,

chỉ còn mấy bà, mấy chị và tôi thường trực ở lại. Khi nghe có tiếng gọi, tôi chạy ra, thấy các cháu mở cổng rồi. Nhìn thấy Bác Hồ cùng mấy cán bộ đã vào đến sân, tôi mừng quỳnh và bấn loạn cả lên, chào Bác và mấy anh, vội quay vào nhà trong gọi: “Hồ Chủ tịch đến, Hồ Chủ tịch đến”, các bà, các chị chạy ào ra luống cuống tới gần chấp tay chào Bác... Thấy mọi người bồi rối vì bất ngờ, Bác cười đôn hậu: Hôm nay là ngày Tết Trung thu của các cháu, đồng bào các nơi gửi quà đến biếu, Bác đến thăm và chia quà cho các cháu...

Tôi xin tập trung các cháu lại, Bác bảo thôi, để các cháu nghỉ, hãy đưa Bác đi thăm trại. Bác đến các phòng ngủ, các lớp học văn hóa, học nghề, bệnh xá, nhà ăn, nhà bếp. Bác hỏi các cháu có được ăn no không, thức ăn có những gì... Bác khen chúng tôi tổ chức cơ sở ngăn nắp, trật tự. Sân chơi, đường đi chỉ tôn bằng đất nện mà cao ráo, sạch sẽ. Cuối cùng, Bác dừng ở hiên nhà ăn nhìn ra vườn cỏ rộng hồi lâu rồi Bác bảo phải tổ chức trồng rau để cải thiện cho các cháu... Ôi! Thật là một điều đơn giản và cần thiết mà lâu nay chúng tôi không hề nghĩ tới... Chúng tôi rất xúc động và thưa với Bác: “Chúng cháu xin vâng lời Bác và sẽ làm rau ngay...”.

Bốn tháng rưỡi sau, Tết Nguyên đán Bính Tuất, Bác lại đến thăm và cho nhiều bánh, mứt, kẹo, bánh chưng, cam, bưởi... Lần này, Bác đến sớm hơn, trước giờ ăn. Chúng tôi đón Bác vào thăm cơ sở lúc bấy giờ đã gọn gàng, sạch sẽ hơn trước nhiều. Khi qua nhà ăn, Bác đã vào xem thức ăn, cơm canh của các cháu. Bãi cỏ trước hiên nhà bây giờ đã là một vườn rau to đẹp. Giữa vườn có ngôi nhà nhỏ hai gian lợp rơm để ông bà

làm vườn ở và chứa đựng dụng cụ... Chúng tôi thưa với Bác rằng: Theo sự chỉ bảo của Bác hồi Tết Trung thu, chúng cháu đã dọn sạch cỏ, mời được hai ông bà làm vườn ngoài Mai Dịch, nhà nghèo chỉ đi làm thuê. Về đây, ông bà nhận lời làm rau chia đôi với trại. Buổi sáng thu hoạch xong bà cân một nửa gánh ra chợ bán, còn một nửa trả cho trại. Từ đấy, ông bà làm vườn có thêm tiền để dành, còn các cháu được ăn thêm thịt, cá... Bác hài lòng và khen ngợi chúng tôi nhiều. Lặng nhìn ngôi nhà nhỏ và mảnh vườn, Bác nói: “Tôi cũng chỉ mong khi về già có một ngôi nhà nhỏ và một mảnh vườn như thế này...”.

Chị Anh Tân (sau này là bác sĩ Quân y) mời Bác trở lại sân xem các cháu biểu diễn văn nghệ. Các cháu đã xếp hàng ngay ngắn như khi tập thể dục buổi sáng. Các cháu hô to chúc Bác sống lâu mạnh khỏe. Các cháu tập một bài thể dục và hát bài “Anh hùng xưa”, “Lên đàn” do chị Anh Tân điều khiển. Bác khen và động viên các cháu cố gắng học tập, rèn luyện đạo đức tốt để trở thành người có ích cho xã hội.

... Bác thăm hỏi mọi người và nói: Các cô, các chú vừa đi làm việc kiếm sống, vừa dành thời gian đến đây làm việc thiện giúp các cháu thế là rất tốt. Hiện nay nước nhà mới được độc lập, đồng bào còn nhiều khó khăn, Bác mong các cô, các chú vận động thêm nhiều người bạn cùng tham gia công việc từ thiện như thế này...

Chúng tôi đưa sổ vàng của Hội xin Bác ghi kỷ niệm và chúng tôi nhớ mãi là Bác ký rất khiêm tốn trên góc trang giấy, bên ngoài góc cả khung kẻ để đại biểu ghi

cảm tưởng như ý nhắc nhở tránh hình thức và lãng phí...

Việc Bác Hồ đến thăm Trại trẻ mồ côi Bảo Anh ngay từ những ngày đầu Cách mạng tháng Tám là một ân đức có lẽ cả đời chúng tôi và các cháu mồ côi chẳng thể nào quên. Riêng tôi, niềm mong ước của Bác có ngôi nhà nhỏ với một mảnh vườn và việc Bác ký trên góc một trang sổ lớn năm ấy đã để lại trong tôi suốt đời như một lời giáo huấn...

*Thanh Xuân ghi (Theo lời kể của
bác Nguyễn Khắc Kỳ,
nguyên Giám đốc Nhà máy in Diên Hồng)
Báo Hà Nội mới, 19-5-2002*

BÁC HỒ THƯƠNG DÂN

Trên chiến khu Việt Bắc trong kháng chiến chống Pháp, có một trường mẫu giáo của quân đội lúc ấy gọi là trại mẫu giáo. Một lần Bác đến thăm. Trưa rừng mát mẻ, có tiếng suối reo, tiếng chim hót lại thoang thoang hương thơm của các loại hoa bên vách núi. Bác cầm tay các cháu nói nựng, hết như ông nội đi xa về thăm đàn cháu ngoan của mình.

Trưa ấy, Bác nghỉ tại trại. Buổi trưa yên ắng, nhưng thỉnh thoảng Bác nghe tiếng ho của một cháu nhỏ. Lúc dậy, Bác hỏi cô Phan Thanh Hoà, người phụ trách các cháu:

- Trưa nay, Bác nghe tiếng cháu nào ho nhiều thế?

Cô Hoà lễ phép:

- Thưa Bác, cháu Bích Nga đấy ạ! Cháu ho mấy ngày rồi, đã cho cháu uống thuốc nhưng chưa khỏi hẳn.

Nghe xong, Bác dặn cô Phan Thanh Hoà:

- Các cháu như búp măng non, cháu chăm sóc các bé cho thật chu đáo. Ở rừng trời lạnh, cần cho các cháu mặc ấm

Hôm sau, trại nhận được một chai mật ong của Bác gửi cho các cháu để chữa ho. Đây là chai mật ong nguyên chất của đồng bào Cao Bằng gửi tặng Bác.

Trưa rùng, một tiếng ho của cháu nhỏ đã làm Bác thao thức. Thế mới hay, Bác quan tâm đến lứa tuổi măng non như thế nào. Nhưng các văn nghệ sĩ, các diễn viên cũng như anh chị em hoạt động trong các ngành khác đều được Bác quan tâm chu đáo. Ví như nghệ sĩ Kim Liên - một danh ca vừa đi biểu diễn ở nước ngoài về. Chị đến chào Bác sau một chuyến đi biểu diễn thành công. Bác hỏi vui: “Cháu vừa mới đi biểu diễn ở Pa-ri về, chắc là thêm canh cua lắm phải không?”. Nghệ sĩ Kim Liên thưa với Bác quả là có thêm canh cua, một món ăn quen thuộc của những người quê đồng chiêm trũng. Bữa ăn ấy cô được thưởng thức món canh cua ngon tuyệt - món ăn được xem là đầu vị bày trên mâm. Lại nhớ lời kể của nghệ sĩ cải lương Ái Liên về Bác: có một lần, Bác cho chú bảo vệ đến nhà chị để đón Ái Xuân, Ái Vân vào với Bác. Ông cháu gặp nhau chuyện trò riu rít. Đạo ấy, gia đình nghệ sĩ Ái Liên đi sơ tán, gặp các cháu, Bác hỏi:

- Ở nơi sơ tán, các cháu ăn cơm có nhiều thức ăn không?

- Dạ, có!

Bác lại hỏi:

- Có nhiều thịt không?

- Dạ, thịt cũng có nhiều ạ!

Bác nói vui:

- Chắc ăn vào phần tiêu chuẩn của má phải không?

Hai chị em cười rúc rích. Sau đó, hai nghệ sĩ nhỏ tuổi này còn khoe với Bác là thích món bún ốc nóng bốc hơi bán ở gốc cây trên hè đường nữa. Lúc hai chị em về, Bác cho một đĩa kẹo và dặn:

- Các cháu nhớ phần quà cho ba má và cho bé Ái Thanh nữa.

Với nhà báo Việt Thảo, Bác có sự ưu ái riêng. Tết Mậu Tuất năm 1958, anh theo Bác đi thăm bà con nông dân xã Việt Hưng, ngoại thành Hà Nội. Thật là một vinh dự lớn đối với anh. Bác có phần thưởng cho anh. Bác nói:

- Chiếc bánh gai thì chú ăn cho đỡ đói, đêm qua chắc chú thức khuya đón giao thừa, sáng dậy lại đi công tác sớm. Gói kẹo mang về cho các cháu bé. Còn hai bông hồng vàng, phần chú một bông, đưa tặng cô ấy một bông. Bác mừng năm mới

Chai mật ong, bát canh cua và hai bông hồng, những cái bình dị của đời thường, qua sự quan tâm của Bác, bỗng thành những nét văn hoá rất đẹp, rất ấm tình người. Những ai may mắn tiếp nhận cái đẹp ấy, chắc sẽ biết sống sao cho đẹp hơn.

Tạ Hữu Yên
Báo Phụ nữ Thủ đô, Xuân 94

BÁC HỒ VỚI THIẾU NHI THỦ ĐÔ

Năm 1958 khi hàng nghìn thiếu nhi Thủ đô đang chuẩn bị đón Tết Trung thu ở Câu lạc bộ thiếu nhi thì được tin Bác Hồ đến thăm. Tất cả mọi người dường như muốn đổ dồn cả về phía lễ đài để mong được gần Bác hơn, trong số đó có một bà mẹ người nước ngoài cũng đang cố gắng đưa con mình đến gần lễ đài để được gần Bác. Lúc đó Bác rất vui, Bác căn dặn các cháu phải chăm học, chăm làm để trở thành con ngoan, trò giỏi. Cũng trong năm này, Bác đã đến thăm Đại hội thanh niên Thủ đô, khi Bác tới, mọi người cùng đứng dậy hô to “Bác Hồ muôn năm!”, Bác ra hiệu cho mọi người ngồi xuống và nói: “Làm tốt thì Bác muôn năm, làm không tốt thì Bác muôn năm”. Mọi người đều cười vui vẻ và cảm thấy Bác như người Ông, người Cha ở nhà vậy.

Tháng 6 - 1959, tại Công viên Bách Thảo, thiếu nhi Hà Nội tổ chức cắm trại và liên hoan văn nghệ chào đón Tổng thống Xu-các-nô sang thăm Việt Nam. Bác và Tổng thống Xu-các-nô đã ở lại tham gia các hoạt động của thiếu nhi hơn một tiếng đồng hồ.

Năm 1960, Bác đã bảo thư ký đón các cháu thiếu nhi vào Phủ Chủ tịch để cùng Bác đón gia đình ông luật sư người Anh Loseby. Bác đã tặng quà từng

người và còn dặn, nhớ để dành quà Tết của Bác cho người thân ở nhà.

Năm 1961, Bác quyết định để thiếu nhi Hà Nội tổ chức triển lãm tại Phủ Chủ tịch trong suốt 10 ngày liền. Ngày nào Bác cũng dành thời gian để xem các cháu biểu diễn văn nghệ.

Năm 1965, trong buổi biểu diễn văn nghệ chào mừng Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô, cháu Phương (8 tuổi) ngâm bài thơ “Cháu nhớ Bác Hồ” của nhà thơ Thanh Hải. Bài thơ nói về tình cảm của thiếu nhi miền Nam với Bác Hồ. Bác chăm chú lắng nghe. Đến câu “Bác ơi nhớ mấy cho cùng. Ngoài xa Bác có thấu lòng cháu không?” thì Bác lấy khăn lau nước mắt và gật đầu nói: “Có nhớ... có nhớ...”.

Bùi Hiền

(Báo Nhân Dân, ngày 20-5-1999.

TÌNH THƯƠNG CỦA BÁC

Hà Tĩnh - vùng “cán xoong” của khu 4 cũ - những ngày tháng 3 năm 1966, chia lửa với miền Nam, phải chịu đựng bao ác liệt đánh phá của không lực Hoa Kỳ.

Đã man nhất, chúng rải thảm bom B52 vào các làng mạc hiền hoà, bệnh viện, chùa chiền, nhà thờ và trường học... Trường cấp 2 Hương Phúc thuộc huyện Hương Sơn là mục tiêu đánh phá của chúng.

Vào một ngày trung tuần tháng 3-1966, hàng đàn quạ Mỹ lồng lộn ném bom “toa độ” vào trường. Buổi sáng, chỉ mỗi lớp 6A, vừa vào tiết học văn, 45 học sinh chỉ một em sống sót. Hôm ấy, học trò gái Nguyễn Thị Mão vì có việc nhà xin phép đến muộn, nên em thoát khỏi bị vùi lấp dưới hố bom của bầy quỷ dữ.

Bác Hồ được tin đau thương này, đã cho mời Bộ trưởng Giáo dục Nguyễn Văn Huyền lên cho Bác biết tình hình cụ thể giặc Mỹ leo thang huỷ diệt các trường học.

Đoàn chúng tôi gồm: Em Nguyễn Thị Mão, học sinh lớp 6; thầy giáo chủ nhiệm Thái Văn Nhậm, cô Trương Thị Vị, đại diện gia đình học sinh, và thầy Trưởng ty giáo dục Lê Sĩ Nghĩa, cấp tốc về Hà Nội để gặp Bác theo lệnh của Bộ.

Bác bận trăm ngàn việc lớn của đất nước, mà không quên một lớp học nhỏ đau thương - nơi thâm sơn xa vắng - trong trăm ngàn trường lớp khác. Chúng tôi theo Bộ trưởng vào Ba Đình báo cáo với Bác sự việc tàn bạo của giặc Mỹ ở Hương Sơn vừa xảy ra. Lúc chúng tôi đến, Bác chờ sẵn ở sảnh đường phòng khách Phủ Chủ tịch. Thầy trò chúng tôi có ngờ đâu Người lại trân trọng và chu đáo với anh chị em chúng tôi như vậy!

Bác thân mật hỏi thăm từng người. Tôi thay mặt đoàn thưa cùng Bác giặc Mỹ đã trút bom huỷ diệt toàn bộ ngôi trường. Hôm ấy, may là các lớp khác học buổi chiều. Lớp sáu chỉ còn mỗi một em sống sót là em Mão. Bác bảo Mão đến ngồi kể Bác. Bác nhẹ nhàng vuốt tóc cháu gái bé bỏng, như ông ngoại vỗ về an ủi cháu. Mấy lần câu chuyện tôi kể phải dừng lại vì Bác rút khăn tay lau mắt.

Đến lượt cô Trương Thị Vị, người thân của học sinh bị nạn, đứng lên:

- Thưa Bác, cháu đại diện cho phụ huynh học sinh, em ruột cháu bị lấp vùi trong căn hầm, ngạt thở chết. Cha già không đi được, cháu đi thay.

Bùi ngùi im lặng một lúc, Bác hỏi:

- Cháu có biết phụ huynh là gì không?

- Thưa Bác, phụ huynh là cha mẹ ạ!

Bác ôn tồn giảng giải thêm:

- Phụ huynh là cha anh. Ngày xưa phong kiến trọng nam khinh nữ, nên chỉ nói đến cha anh, xem nhẹ vai trò của mẹ. Hôm nay, Bác dặn chú Huyền là ta có từ cha mẹ thì cứ gì phải dùng phụ huynh. Còn học sinh thì ta dùng học trò cũng được. Từ nào ta thiếu thì hãy mượn.

Bộ trưởng Nguyễn Văn Huyền đỡ lời thưa Bác:

- Chúng cháu đã bắt đầu dùng “Hội cha mẹ học sinh”. Còn phụ huynh học sinh thì dùng cha mẹ học trò, hoặc gia đình học trò... ạ!

Nghe đến từ gia đình, Bác nhắc nhở và nhấn mạnh:

- Nhân đây Bác nhắc các thầy cô giáo là, giáo dục ở nhà trường phải biết kết hợp với gia đình. Vì gia đình là tế bào của xã hội. Gia đình tốt thì xã hội, nhà trường mới tốt, mới dạy tốt, học tốt được! Gia đình có nghĩa cũ và nghĩa mới, nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Gia là nhà, đình là sản. Theo nghĩa cũ thì gia đình chỉ giới hạn hẹp hòi trong nhà, ngoài sân thôi. Nghĩa là chỉ lo cho những người trong nhà mình ấm no, yên ổn. Ngoài ra, ai nghèo khó mặc ai. Như thế là chưa đủ. Theo nghĩa mới thì gia đình rộng rãi hơn, tốt đẹp hơn. Thí dụ: Những người lao động trong một nhà máy, một cơ quan, trường học... đều phải đoàn kết thương yêu nhau như anh em trong một gia đình. Rộng hơn nữa, thì có đại gia đình các dân tộc Việt Nam và “công nông thế giới đều là anh em”.

Rồi Bác quay sang hỏi cháu Mão:

- Cháu làm được những việc gì giúp cha mẹ, gia đình?

- Thưa Bác, cháu gánh nước, gánh lúa, cấy hái được ạ.

- Cháu gánh được bao nhiêu cân?

- Dạ thưa, được ba mươi ạ!

- Cháu gặt hái, cấy được là giỏi. Bác khen cháu vừa học vừa giúp gia đình. Nhưng tuổi nhỏ làm việc nhỏ, cháu đừng gánh nặng quá. Mười một tuổi như cháu gánh ba mươi cân là không nên!

Bác lại hỏi đồng chí Nghĩa, Trưởng ty giáo dục:

- Hà Tĩnh của chú được bao nhiêu thầy cô, học trò giỏi?

Anh Nghĩa không chuẩn bị, hơi lúng túng Bác nhìn sang đồng chí Bộ trưởng. Bộ trưởng cũng chưa được báo cáo, nhưng nhanh trí lấy chân khều nhẹ vào chân tôi - có ý nhờ tôi trả lời hộ vì gần đây tôi được Văn phòng Bác chuyển đến sáu Giấy khen, Huy hiệu Hồ Chủ tịch và sáu phần quà tặng giáo dục Hà Tĩnh, nên tôi mạnh dạn thưa:

- Thưa Bác, Hà Tĩnh có hai giáo viên và bốn học trò được tuyên dương và thưởng Huy hiệu Bác.

- Hà Tĩnh có 82 vạn dân mà chỉ có chừng ấy thầy cô dạy giỏi, học trò giỏi là quá ít. Bác nhắc các cô chú về phải nhân rộng ra toàn ngành, thi đua với Bắc Lý⁽¹⁾ dạy tốt, học tốt nhiều hơn nữa. - Rồi Bác dặn dò phải có kế hoạch đào hầm, che chắn và phân tán các trường đại học về nông thôn bảo đảm an toàn cho thầy trò.

Chúng tôi quỵn luyến không dám chia tay Bác. Bác chia quà cho từng người một, và bảo gói đen về. Duy chỉ có Bộ trưởng Nguyễn Văn Huyền không dám nhận. Bác nhắc phần chú Huyền sao để lại.

- Thưa Bác, cháu không còn con nhỏ, chúng ra riêng cả.

- Thì chú mang về cho thím vậy!

Cả buổi họp giờ mới dám cười, và chúng tôi đã biến đau thương thành hành động, thi đua với Bắc Lý “dạy tốt, học tốt”.

Đoàn Minh Tuấn

(Ghi theo lời kể của đồng chí Đào Duy Hi)

Báo Nhân Dân, 16-5-1997

(1) Bắc Lý nay thuộc tỉnh Hà Nam.

BÁC HỒ QUAN TÂM ĐẾN VIỆC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NHI ĐỒNG CỨU QUỐC

Từ năm 1941 cho đến ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Bác Hồ luôn luôn nhắc các cháu thiếu nhi tham gia Hội nhi đồng cứu quốc. Trong thư gửi học sinh ngày khai trường và thư Trung thu 1945, Bác Hồ lại khuyên các cháu thiếu niên, nhi đồng: “Nên tham gia vào các Hội nhi đồng cứu quốc để tập luyện cho quen với đời sống chiến sĩ và để giúp đỡ một vài việc nhẹ nhàng trong cuộc giữ gìn đất nước”⁽¹⁾.

Để giúp các cháu thiếu niên, nhi đồng thực hiện tốt việc xây dựng Hội nhi đồng cứu quốc trong những ngày đầu Cách mạng Tháng Tám 1945, có lần Bác Hồ đã gọi đồng chí phụ trách nhi đồng Hà Nội lên hỏi trực tiếp:

- Chú là phụ trách nhi đồng Hà Nội?
- Thưa vâng!
- Các cháu nhi đồng đang hoạt động như thế nào?
- Dạ, thưa chúng con đang tổ chức các cháu lại, hướng dẫn các cháu vui chơi, ca hát, tập thể dục, tập quân sự.
- Như thế là tốt. Thế các chú đã lo cho các cháu học tập như thế nào?

(1) Thư Bác Hồ gửi học sinh nhân ngày khai trường, Làm theo lời Bác Hồ dạy - NXB KĐ, 1966, tr.9.

Lúc này, đồng chí phụ trách nhi đồng Hà Nội không trả lời được suôn sẻ vì chưa coi việc học tập là một hoạt động quan trọng nhất của Đội. Đồng chí nhớ mãi lời dặn có ý nghĩa như phê bình, nhắc nhở của Bác:

- Các chú cần chăm lo cho các cháu học tập. Chớ cho các cháu đi tuần hành nhiều vừa bêu nắng, vừa hít bụi.

Đồng chí ấy hứa với Bác thực hiện tốt lời Bác căn dặn. Bác tươi cười, gật đầu rồi hỏi tiếp một câu, làm đồng chí phụ trách bất ngờ:

- Các chú đã tổ chức cho các cháu bán báo, đánh giày, đánh mũ vào Đội chưa?

- Dạ, thưa gần đây chúng con có ý định tổ chức trẻ em mồ côi ở Dục Anh Đường và Bảo Anh Đường.

Nghe vậy, Bác nói:

- Tổ chức Đội ở mấy nơi đó là cần thiết, song chưa cấp bách bằng việc tổ chức Đội cho trẻ em bán báo, đánh giày, đánh mũ. Ở những cơ sở do các nhà từ thiện lập ra nói trên đã có những người trông nom các cháu rồi, nay cần lo cho các cháu được ăn tốt hơn. Còn các cháu bán báo, đánh giày, đánh mũ đang sống tự lập cần được dìu dắt. Cho nên, phải xem việc tổ chức Đội ở nơi nào cần làm trước sẽ tốt hơn, ví như “Con trâu phải đi trước cái cày”.

Thực hiện lời chỉ bảo của Bác, chỉ một tuần sau Đội trẻ bán báo Hoàng Văn Thụ đã ra đời.

Sau này chính Đội trẻ bán báo đó là nòng cốt của đội giao thông liên lạc Hoàng Cường - đội thiếu niên giao thông liên lạc dũng cảm của Thủ đô thân yêu.

*Theo hồi ký của đồng chí Phong Nhã “Lời Bác chỉ bảo”
đăng báo Phụ nữ Việt Nam số 21-22, ra ngày 24-5-1989*

Phụ lục

BIÊN NIÊN CƠ BẢN VỀ CUỘC ĐỜI VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BÁC HỒ KÍNH YÊU

* Bác Hồ sinh ngày 19-5-1890 tại làng Hoàng Trù, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Lúc nhỏ có tên Nguyễn Sinh Cung, tự Tất Thành, hoạt động cách mạng có tên Nguyễn Ái Quốc, năm 1942 Bác lấy tên Hồ Chí Minh.

* 1905 - 1910, Bác học ở trường Quốc học Huế - Cố đô của Triều đình nhà Nguyễn.

* 1911 - 1917, Bác đi tìm đường cứu nước - làm phụ bếp trên tàu La-tút-sơ Tơ-rê-vin của Pháp, làm công nhân thời vụ ở Hác-lem (Niu-Oóc, Mỹ); làm nghề cào tuyết, đốt lò và phụ bếp ở Luân Đôn, làm thợ ở Pari.

* 1918, Bác gia nhập Đảng xã hội Pháp.

* 06-1924, Bác tham gia Đại hội V Quốc tế Cộng sản ở Mát-xcơ-va với tư cách là đại biểu Đông Dương.

* 06-1925, Bác đề xướng thành lập “Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội” - (Tiền thân của Đảng Cộng sản Đông Dương).

* 03-2-1930, Bác chủ trì hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản Việt Nam ở thành phố Cửu Long (Hong Kông). Tại Hội nghị này, Đảng Cộng sản Việt

Nam được thành lập (sau đó ít lâu đổi thành Đảng Cộng sản Đông Dương. Sau này là Đảng Lao động Việt Nam, ngày nay là Đảng Cộng sản Việt Nam).

* 08-2-1841, sau 30 năm bôn ba ở nước ngoài, Bác về nước hoạt động tại vùng Pác Bó - Cao Bằng.

* 1944 - 1945, Bác trực tiếp lãnh đạo cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công. Ngày 22-12-1944 Bác ký lệnh thành lập "Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân".

* 02-9-1945, Bác thay mặt Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đọc Tuyên ngôn độc lập tại quảng trường Ba Đình (Hà Nội), khai sinh Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

* 02-3-1946, tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội, Bác được bầu làm Chủ tịch và Thủ tướng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (Làm Thủ tướng đến năm 1955).

* Ngày 02-9-1969, Bác "ra đi" trong niềm thương tiếc của nhân dân trong nước và nhân dân ao động trên thế giới.

* 29-11-1969, Bộ Chính trị BCH TƯ Đảng lao động Việt Nam thông qua quyết định giữ gìn thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh và xây dựng Lăng Hồ Chủ tịch. Ngày 23-9-1975, lăng đã được xây dựng xong ở quảng trường Ba Đình lịch sử và Chủ tịch Hồ Chí Minh dời yên nghỉ tại đây.

* Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta.

NHỮNG BÚT DANH CỦA BÁC HỒ VIẾT TRÊN BÁO NHÂN DÂN

(Báo *Nhân dân* ngày 17-5-1980 cho biết các bài báo Bác viết từ năm 1951 đến năm 1969 là 1.205 bài, với 23 bút danh. Bài đầu đăng 11-3-1951, bài cuối đăng 01-6-1969).

23 Bút danh đó là:

- | | |
|-------------------|--------------------|
| 1. CB | 12. Luật sư Th.Lam |
| 2. Chiến đấu | 13. Nói thật |
| 3. Chiến sĩ | 14. Ph.KA |
| 4. C.S | 15. T |
| 5. K.C | 16. TL |
| 6. La-Lập | 17. T.Lan |
| 7. Lê | 18. Trần Lam |
| 8. Lê Ba | 19. Thanh Lam |
| 9. Lê Nông | 20. Trần Lực |
| 10. Lê Thanh Long | 21. Tuyết Lan |
| 11. L.T | 22. V.K. |
| | 23. Việt Hồng |

NHỮNG TÊN HỌ, BIỆT HIỆU, BÚT DANH CỦA BÁC HỒ

Bài của Lê Khánh Xoa đăng báo Quân đội nhân dân 19-5-1981, nói là đã biết được 150 tên, nhưng ở bài báo này Lê Khánh Xoa chỉ nói những tên họ, biệt hiệu, bút danh của Bác trước Cách mạng Tháng Tám.

NGUYỄN TẤT THÀNH:	1901
BA:	03-6-1911 xưng tên khi xuống làm trên tàu
VĂN BA:	Ghi trong sổ lương ngày 05-6-1911.
NGUYỄN ÁI QUỐC:	Xuất hiện đầu tiên trên báo Nhân đạo (Pháp) ngày 18-6-1919 với bản yêu sách 8 điểm về quyền các dân tộc.
KÝ VIỄN:	Ký tên dưới bức tranh nói về toàn quyền Varen và Phan Bội Châu, đăng trên tờ Người cùng khổ, 1922.
N.A.Q:	Ký tên dưới một số bài báo Nhân đạo, Người cùng khổ 1923.
NGUYỄN ÁI QUỐC:	Thư gửi TW Đảng Cộng sản Pháp 7-1923.
NG.A.Q:	Nguyễn A. Q. Ký dưới bức tranh đả kích thực dân.
SCHON-VANG:	Tên ghi trong giấy phép đi qua Đức mùa hè 1923.
CHEN VANG:	Ghi trên giấy đi vào nước Nga do cơ quan đại diện nước Nga tại Béc-lin cấp ngày 16-6-1923.
TRẦN VƯƠNG:	Giấy thông hành 30-6-1923 từ Đức đến Liên Xô.

SONG MANTCHO:	10-1924 tại Đại hội Quốc tế nông dân...
TẮT THÀNH:	Tên ký trong thư chuyển qua cụ Phan Chu Trinh lúc Bác ở Anh.
AI QUA QUE:	Tên ghi ở công văn Quốc tế Cộng sản mời Bác đến nói chuyện ở Quảng trường Đỏ Matxcơva 01-5-1924.
NGUYỄN HẢI KHÁCH:	Tên dùng đầu năm 1924 khi tiếp xúc với người nước ngoài.
LÝ THỤY:	Xuất hiện từ 1924 ở Quảng Châu.
NILOBSKY	Bút danh từ năm 1925-1930.
(NILOFFSKY, NLOP-SKI - VƯƠNG)	Cùng xuất hiện với Lý Thụy 1924
HOWANGTS:	Tên ký trong báo cáo về kiến nghị công nhân, nông dân ở Trung Quốc đề ngày 02-5-1925.
L.T.	Dùng trong thời kỳ 1925, 1947, 1958.
TRƯƠNG NHƯỢC TRUNG:	Xuất hiện năm 1924 ở Quảng Châu.
VƯƠNG SƠN NHI:	Bút danh một số bài báo viết trên tờ Quảng Đông nhật báo, từ năm 1925-1926.
VƯƠNG ĐẠT NHÂN:	Tên dùng ở Quảng Châu khi tiếp xúc với người nước ngoài.
LOUIS... BECLIN:	Tên ký trong thư ngày 03-02-1928 gửi BCH Quốc tế nông dân.
LEE, LEE ROSTA LOU, ROSTA:	Tên dùng khi làm phóng viên hãng thông tấn xã Roxcto của Liên Xô.
L.M. WANG:	Thư gửi Quốc tế Cộng sản đầu năm 1930 đề nghị cấp cho Bác thẻ nhà báo của tờ Diwelt (Thế giới).

NAM SƠN:	Bí danh khi Bác hoạt động ở Thái Lan 1928-1929.
CHÍN, CHÍNH, CHIN THẦU (THẦU CHÍNH), NGUYỄN LAI, THỌ, TÍN, TỔNG:	Bí danh khi hoạt động ở Thái Lan.
TRẦN:	Dùng năm 1928-1929 ở Thái Lan và năm 1939-1940 ở Trung Quốc.
LEE:	Thư đề ngày 26-3-1930 gửi Liên đoàn chống chủ nghĩa đế quốc.
LEE - HONGKONG:	Tên dùng vào mùa xuân 1930.
PAUL (PÔN):	Bí danh ghi trong thư gửi Quốc tế Cộng sản 2-1930.
PAUL - HONGKONG:	Bác đề nghị Quốc tế Cộng sản liên lạc và gửi báo chí theo tên, địa chỉ này.
SIT YETLUM:	(Tiết Nguyệt Lâm) 1930 ở Hương Cảng.
VIC TOR:	Bí danh khi hoạt động ở Hương Cảng.
VIC TOR - LEBON:	Xuất hiện năm 1930.
K.K.V:	Bí danh của Bác khi hoạt động ở Hương Cảng 1931.
T.V. WAI YOU:	Tên dùng ở Hương Cảng 1930-1931.
V:	Bút danh của bài viết "Nghệ Tĩnh đỏ" gửi bộ Phương Đông ngày 19-02-1931.
QUẮC, E... UEN:	Bút danh của bài báo "Đông Dương dưới lưới gươm của đế quốc Pháp" 02-1931.
TỔNG THIỆU TỔ:	Bí danh khi hoạt động ở Hương Cảng 1931.
TỔNG VĂN SƠ:	Bí danh khi hoạt động ở Hương Cảng 1931.

NGUYỄN TAM HUNG:	Bí danh khi hoạt động ở nước ngoài 1930.
NGUYỄN VĂN THÀNH:	Hồ sơ số 3032 của mật thám Pháp làm năm 1931 có ghi "Nguyễn Ái Quốc, tức Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Văn Thành".
LI-NỐP:	Bí danh từ 01-10-1934.
LIN:	Ký tên dưới lá thư đề ngày 16-01-1935 gửi ban Phương Đông thuộc BCH Quốc tế Cộng sản.
ĐIĐÔNGFERDINAND (PHECĐI NẮNG):	Biệt hiệu một số người Pháp gọi Bác.
HỒ QUANG:	1938.
P.C LIN	Bút danh chín bài báo của Bác trên tờ Notre voir (tiếng nói của chúng ta) là cơ quan ngôn luận công khai của Đảng ta năm 1939 - Hà Nội.
THU, THU SƠN (KÉ THU, ÔNG GIÀ THU):	Kể từ tháng 02-1941.
CUNG, SAU, SAN:	Tên người ta gọi Bác Hồ từ tháng 2-1941.
HỒ CHÍ MINH:	Xuất hiện vào tháng 8-1942 khi Bác sang Trung Quốc liên lạc với các lực lượng cách mạng của người Việt Nam ở đó. (Có tài liệu ghi là 1940 Bác đã mang một số giấy tờ ghi là Hồ Chí Minh).
HOÀNG QUỐC TUẤN:	Tên họ mà các đồng chí ta đặt cho Bác Hồ từ Cách mạng Tháng Tám.
T.R:	Tên ký dưới bài đăng trên tờ Cứu quốc 22-02-1945.

EM MƠ GẶP BÁC HỒ

Nhạc và lời: XUÂN GIAO

Vừa phải - Tươi sáng



Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ. Râu Bác
(Đêm qua) em mơ gặp Bác Hồ. Em thức



dài tóc Bác bạc phơ. Em âu yếm hôn đôi má
rồi ngỡ vẫn còn mơ. Em mơ ước hôn đôi má



Bác. Em vui múa em vui hát. Bác mỉm
Bác. Vui bên Bác em múa hát. Hát bài



cười Bác khen em ngoan. Bác gật
Hồ Chí Minh muôn năm. Múa bài



đầu Bác khen em ngoan. (Đêm qua)
Hồ Chí Minh muôn... ..năm.

NHỚ ƠN BÁC

Nhạc và lời: PHAN HUỲNH ĐIỀU

Thong thả,

Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh. Ai yêu Bác Hồ Chí Minh bằng chúng em nhi đồng. A! có Bác Hồ đời "Cháu nhớ Bác Hồ nên em được ấm no. Chúng em mùa cháu càng rất ngoan. Cháu xin kính ca càng nhớ công ơn Bác Hồ dâng ngàn đóa hoa lên Bác Hồ".

BÁC HỒ - NGƯỜI CHO EM TẤT CẢ

Nhạc: HOÀNG LONG - HOÀNG LÂN

Lời: Phỏng thơ PHONG THU

Hồn nhiên - Trong sáng



mp

Cho ánh nắng ban mai là những sớm bình
minh. Cho những trăng đêm đẹp là chị Hằng tươi
xinh. Cây cho trái và cho hoa, sông cho tôm và
cho cá, đồng ruộng cho bông lúa, chim tặng
lời reo ca. Anh bộ đội đến nhà,

cho em lòng dưng cảm. Cô giáo cho bài
 giảng yêu xóm làng thiết tha. Cùng em
 vượt đường xa xôi là chiếc
 khăn quàng thắm tươi. Cho em tắt
 cả Người mang cho em cuộc đời mới tươi
 sáng đầy ước mơ. Người
 cho em tắt cả là Bác Hồ
 Chí Minh

LỜI GIỚI THIỆU	5
----------------------	---

PHẦN I

BÁC HỒ VỚI THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG

GỬI ỦY BAN TRUNG ƯƠNG THIẾU NHI	9
---------------------------------------	---

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ ZAO VÀ CÁC HỌC SINH

VIỆT NAM ĐANG HỌC Ở LIÊN XÔ	11
-----------------------------------	----

TRẺ CON	13
---------------	----

TRẺ CHÁN TRÂU	14
---------------------	----

TẶNG CHÁU NÔNG THỊ TRUNG	16
--------------------------------	----

THƯ GỬI CÁC HỌC SINH	17
----------------------------	----

TẾT TRUNG THU VỚI NỀN ĐỘC LẬP	20
-------------------------------------	----

THƯ GỬI THIẾU NHI VIỆT NAM ĐÊM TRUNG THU

ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA	22
---	----

THƯ GỬI BÁO THIẾU SINH	23
------------------------------	----

TRẢ LỜI THƯ CỦA NHI ĐỒNG CỨU QUỐC PHƯỚC DIÊN

(QUẢNG NINH) VÀ CẨM GIÀNG (HẢI DƯƠNG)	24
---	----

GỬI THANH NIÊN VÀ NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC

NHÂN DỊP TẾT SẮP ĐẾN	25
----------------------------	----

THƠ TẶNG CÁC CHÁU NHI ĐỒNG	26
----------------------------------	----

THƯ GỬI CÁC CHÁU THIẾU NHI	27
----------------------------------	----

CÁC NHÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM

HÃY CHÚ Ý ĐẶC BIỆT ĐẾN NHI ĐỒNG	28
---------------------------------------	----

THƯ GỬI NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC

NHÂN DỊP KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM	29
--	----

THƠ KHEN TẶNG HAI EM NHI ĐỒNG LIÊN LẠC

TRONG BỘ ĐỘI CHIẾN KHU II	31
---------------------------------	----

GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG CẢ NƯỚC	33
-------------------------------------	----

THƯ NÓI VỀ CÔNG TÁC TRẦN QUỐC TOẢN	35
--	----

THƯ KHEN CHÁU ĐẶNG PHÚC HẢI	37
THƯ GỬI NHI ĐỒNG YÊN BÁI	38
THƯ GỬI TRẠI NHI ĐỒNG NGHỆ THUẬT I	39
THƯ GỬI NAM NỮ THANH NIÊN VÀ NHI ĐỒNG NAM BỘ	40
THƯ GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG NHÂN TẾT TRUNG THU 1948	41
THƯ CHÚC TẾT CÁC CHÁU NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC	43
THƯ GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG ĐỘI THANH BÌNH (TỔ YS-65)	45
THƯ GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG	46
THƯ GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG NHÂN DỊP TẾT TRUNG THU	48
GIẢI THƯỞNG CHÁU BÁC HỒ	49
THƯ GỬI THIẾU NHI TOÀN QUỐC, NHÂN NGÀY 1-6-1950	50
THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÁC CÁN BỘ PHỤ TRÁCH NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC	52
THƯ GỬI NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC NHÂN NGÀY QUỐC TẾ THIẾU NHI	54
EM BÉ TRIỀU TIÊN	56
THƯ GỬI CHÁU NGUYỄN THỊ LƯƠNG	58
THƯ TRUNG THU GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG	59
THƯ TRUNG THU	62
THƯ GỬI NHI ĐỒNG TRONG NƯỚC VÀ NGOÀI NƯỚC NHÂN NGÀY 1-6	64
THƯ TRUNG THU GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG	65
THƯ GỬI NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC NHÂN NGÀY 1-6-1954	67
THƯ GỬI NHI ĐỒNG NHÂN DỊP TRUNG THU	68
THƯ GỬI CÁC CHÁU VÀ CÁC CÁN BỘ CÁC TRƯỜNG MIỀN NAM	69
1-6	72
THƯ GỬI CÁC CHÁU LƯU HỌC SINH VIỆT NAM HỌC Ở MÁTXCƠVA	74
GỬI CÁC EM HỌC SINH	76
THƯ GỬI GIÁO VIÊN, HỌC SINH, CÁN BỘ THANH NIÊN VÀ NHI ĐỒNG	78

1-6	80
THƯ GỬI THIẾU NHI NHÂN DỊP TẾT TRUNG THU	82
THƯ GỬI THIẾU NHI LIÊN XÔ	83
THƯ GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG NHÂN DỊP TẾT TRUNG THU	84
NÓI CHUYỆN VỚI THIẾU NHI VIỆT NAM Ở MÁTXCÔVA	85
NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ PHỤ TRÁCH THIẾU NHI TOÀN MIỀN BẮC	86
LỜI CẢN DẶN THIẾU NHI ĐẾN CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM	89
NÓI CHUYỆN TRUNG THU VỚI CÁC EM NHI ĐỒNG	90
THƯ GỬI THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC NHÂN DỊP KỶ NIỆM 20 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐỘI THIẾU NIÊN TIẾN PHONG	92
THANH NIÊN ANH HÙNG LÝ TỰ TRỌNG	94
THƯ GỬI THIẾU NHI TRUNG QUỐC	98
THƯ GỬI CÁC CHÁU HỌC SINH XÃ NAM LIÊN (NGHỆ AN)	99
THƯ GỬI CÁC CHÁU THIẾU NIÊN HỢP TÁC XÃ MĂNG NON THÔN PHÚ MẪN, XÃ HÀM SƠN, HUYỆN YÊN PHONG (HÀ BẮC)	100
NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG	102
TRÍCH DI CHÚC CỦA BÁC HỒ	104

PHẦN II

NHỮNG MẪU CHUYỆN CẢM ĐỘNG VỀ BÁC HỒ VỚI CÁC CHÁU THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG

CÙNG HỒ BIẾT THUỐC GIỎI LẮM	107
MỘT NGÀY THU KHÔNG THỂ QUÊN	109
MỘT TẾT Ở PÁC BÓ	110
TRONG QUỐC DÂN ĐẠI HỘI TÂN TRÀO	113
BÁC NHỚ CÁC CHÁU	114
BA LẦN ĐƯỢC GẶP BÁC HỒ	116

BÁC CÙNG CÁC THIẾU NIÊN DŨNG SĨ MIỀN NAM TIẾP ĐOÀN ĐẠI BIỂU HỘI HỮU NGHỊ CUBA - VIỆT NAM SANG THĂM NƯỚC TA	118
"CHÚ SẼ LUÔN LUÔN NHỚ ĐẾN CÁC CHÁU"	120
QUẢ TÁO CỦA BÁC HỒ	122
ĐỐI THỦ ĐÁNG YÊU	124
NGƯỜI ĐỘI VIÊN DANH DỰ CỦA ĐỘI TNTP LÊNIN LIÊN XÔ	126
DÀNH CHO CÁC CHÁU	128
"CHIẾC RỄ ĐÀ TRÒN"	130
BÁC TẶNG CHÁU BÉ MỘT BÔNG HỒNG	132
TRONG ĐẠI HỘI ANH HÙNG CHIẾN SĨ THI ĐUA CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC	134
"BÁC HỒ CHỨ CÒN AI!"	136
"BÁC HỒ ĐẾN THĂM GIA ĐÌNH CHÁU ĐÓ"	138
"CÁC EM SẠCH VÀ NGOAN THẬT"	140
BÁC HỒ ĐẾN VỚI TRẺ EM MỔ CÔI	141
BÁC HỒ THƯƠNG DÂN	145
BÁC HỒ VỚI THIẾU NHI THỦ ĐÔ	148
TÌNH THƯƠNG CỦA BÁC	150
BÁC HỒ QUAN TÂM ĐẾN VIỆC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NHI ĐỒNG CỨU QUỐC	154

PHỤ LỤC

BIÊN NIÊN CƠ BẢN VỀ CUỘC ĐỜI VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BÁC HỒ KÍNH YÊU	156
NHỮNG BÚT DANH CỦA BÁC HỒ VIẾT TRÊN BÁO NHÂN DÂN	158
NHỮNG TÊN HỌ, BIỆT HIỆU, BÚT DANH CỦA BÁC HỒ	159
THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG HÁT VỀ BÁC HỒ	
• Em mơ gặp Bác Hồ	164
• Nhớ ơn Bác	165
• Bác Hồ - người cho em tất cả	166

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN
Số 62 Bà Triệu - Hà Nội
ĐT: 04 9439364 - 04 9434044
Fax: 04 9436024



CÔNG TY THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ VĂN HÓA ĐÌNH TỊ

ĐC: Số 8 Phạm Ngũ Lão - Hoàn Kiếm - Hà Nội

ĐT: 04 2192869 - 04.9334943 - 093 689 6688

Fax: 04 9334943. Email: dinhthi@fpt.vn

BÁC HỒ

VỚI THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG

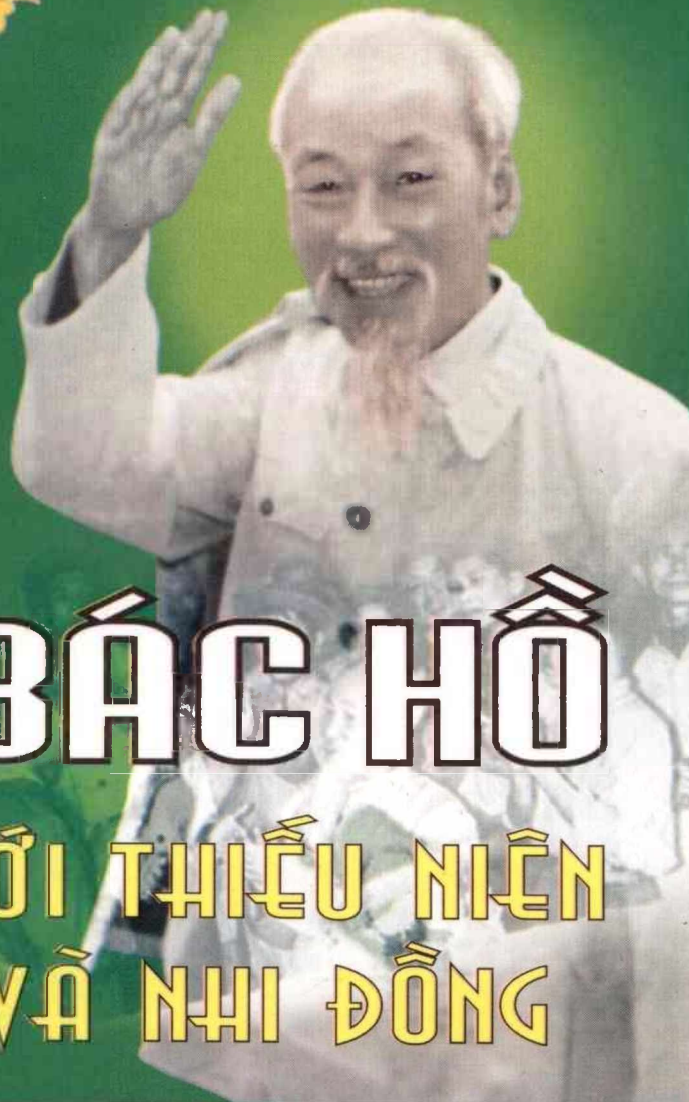
Chịu trách nhiệm xuất bản
MAI THỜI CHÍNHH

Biên tập : NGUYỄN TIỀN THĂNG
Bìa : LƯƠNG TÂM
Kỹ thuật vi tính : ĐÌNH TỊ

In 1000 bản - Khổ 13 cm x 20,5 cm - Tại Xí nghiệp bản đồ I, BQP
Giấy chấp nhận ĐKKHXB số: 598 - 2007/CXB/10 - 40/TN
In xong và nộp lưu chiểu Quý 1/2008.



NGUYỄN THÁI ANH



BÁC HỒ

VỚI THIẾU NIÊN VÀ NHỊ ĐỒNG



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

